



THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France

Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359

Directeur de publication: Phạm Ngọc Lân

Vấn Đề Trong Tháng

Dảng Cộng Sản Việt Nam tìm cách thoát khỏi bế tắc

Bối cảnh chính trị đã thay đổi một cách cơ bản và vẫn còn đang thay đổi nhanh chóng theo một chiều hướng rất bất lợi cho chế độ cộng sản Việt Nam.

Sự sụp đổ của chế độ cộng sản Liên Xô và sự kiện không ai ngờ được là đảng cộng sản bị cấm hoạt động ngay tại Liên Xô sau cuộc đảo chánh hụt đã chẳng khác gì trời sập trên đầu đảng cộng sản Việt Nam. Tác động tâm lý đã rất kinh khủng. Ngay cả những người cộng sản ngoan cố nhất cũng đã hiểu rằng sự sụp đổ của chế độ cộng sản Việt Nam là điều chắc chắn và sắp xảy ra.

Giữa cơn dao động tâm lý trầm trọng đó, giải pháp Kampuchea đã là một đòn ăn huệ đánh vào tinh thần của

đảng cộng sản. Từ nhiều năm qua, Lào và Kampuchea đã là một thứ Vạn Lý Trường Thành che chở cho chế độ cộng sản Việt Nam khỏi sự xâm nhập của những ảnh hưởng "xấu" từ bên ngoài. Ngày nay sau khi Lào đã tách khỏi ảnh hưởng của Việt Nam, sự thành lập tại Kampuchea một chế độ ngã về Phương Tây có nghĩa là bức Vạn Lý Trường Thành đã sụp đổ, chế độ Hà Nội đã bị lột áo giáp và phong trào dân chủ đa nguyên ở trong nước vừa được một kích lệ và một khí thế mới. Tình hình Việt Nam sẽ không thể nào giống như trước nữa.

Đảng sau những lời tuyên bố thật cứng chắc để tự trấn an mình, ban lãnh đạo đảng cộng sản đang hối hả thăm dò mọi lối thoát.

Trước hết họ gấp rút cầu hòa với Trung Quốc. Họ hy vọng thế liên minh với Trung Quốc sẽ giúp trấn tĩnh tinh thần bán loạn của cán bộ đảng viên và viện trợ của Trung Quốc sẽ phần nào bù đắp được lỗ hổng Liên Xô. Tính toán của ban lãnh đạo cộng sản Việt Nam thật ra chỉ tổ cáo một tâm lý hốt hoảng và tuyệt vọng. Chính quyền Hà Nội đang hành động như những người hoảng sợ đến mất trí, sẵn sàng bám lấy những hy vọng mà chỉ cần một chút sáng suốt thôi người ta cũng phải thấy ngay là hão huyền.

Sẽ không thể có "tình hữu nghị Việt - Trung". Bắc Kinh và Hà Nội đã lâm chiến với nhau, đã mạt sát nhau đủ điều thậm tệ trong nhiều năm. Bất nước đã đổ xuống đất làm sao hốt lại được? Người ta thường nói các quốc gia ít khi có trí nhớ mà chỉ có quyền lợi. Nhưng chế độ cộng sản Việt Nam hiện nay có lợi gì cho Trung Quốc? Hà Nội chỉ có thể xin Trung Quốc viện trợ. Liên minh với Hà Nội cũng sẽ chỉ làm cho Bắc Kinh mất đi cảm tình của thế giới vào giữa lúc, hơn bao giờ hết, Trung Quốc rất cần có một bộ mặt chấp nhận được đối với cộng đồng quốc tế.

Nhưng ngay cả nếu Bắc Kinh thực sự muốn hòa giải và liên kết với Hà Nội, Bắc Kinh cũng sẽ không giúp được gì cho Hà Nội cả, bởi vì chính chế độ cộng sản Trung Quốc cũng đang khủng hoảng lớn và không đủ sức để tự cứu

Trong số này

1. Vấn đề trong tháng:

Dảng CSVN tìm cách thoát khỏi bế tắc

3. Vì đất nước hôm nay và ngày mai:

Bình đẳng trên quê hương mình

Hoàng Hữu Tiến

7. Đề nghị thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam

Nguyễn Hữu Chung

8. Chế độ cộng sản cáo chung...

Tôn Thất Thiện

10. Những người trong nước

Nguyễn Anh Tuấn

13. Ý kiến về bài "Nhìn lại Cách Mạng Tháng Tám"

Viễn Chi và Phạm Xuân Tích

15. Thời sự- Tin tức

23. Độc giả viết

24. Sổ tay:

Có thực mới việc được đạo

Thụy Khuê

minh. Chế độ cộng sản Trung Quốc đang bị đe dọa lớn và ngay cả sự thống nhất của Trung Quốc cũng không chắc chắn. Chúng ta không có gì để sợ thế liên minh Bắc Kinh - Hà Nội. Liên minh đó chắc sẽ không có, và nếu có cũng không cứu được Hà Nội.

Một phần nào, ban lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam cũng đã nghĩ như vậy, nên trong khi cầu hòa với Bắc Kinh, họ cũng vẫn tiếp tục tìm kiếm những lối thoát khác.

Qua Đại Hội VII, đảng cộng sản có vẻ muốn tìm một thứ giải pháp kiểu "Jaruzelski cải tiến". Bộ Trưởng Quốc Phòng Lê Đức Anh trở thành nhân vật thứ hai trong đảng, được chuẩn bị để đưa vào chức Chủ tịch Nhà Nước với quyền hành nói rộng. Ban lãnh đạo đảng cộng sản hy vọng lấy sức mạnh của quân đội để bù vào sự suy yếu của đảng như tại Ba Lan cách đây mười năm. Họ cũng hy vọng là giải pháp Lê Đức Anh, trong trường hợp được thi hành, sẽ kéo dài hơn giải pháp Jaruzelski và sẽ kết thúc một cách tốt đẹp hơn cho đảng cộng sản Việt Nam so với những gì đã xảy ra tại Ba Lan.

Nhưng những biến cố tại Liên Xô bất ngờ ập tới, và giải pháp Kampuchea ra đời, bắt buộc ban lãnh đạo đảng cộng sản phải dò dẫm một lối thoát khác qua ngã đối thoại.

Cuối tháng 8-1991, Tổng Bí Thư Đỗ Mười đã gặp hai ông Nguyễn Khắc Viện và Phan Đình Diệu, hai người từng lên tiếng kêu gọi dân chủ hóa. Đảng cộng sản cũng đã bắt liên lạc và tìm cách lôi kéo nhiều thành phần chống đối tại hải ngoại, đặc biệt là tại Paris.

Nếu cuộc gặp gỡ với bác sĩ Viện có thể xem như một cử chỉ hòa giải đơn giản thì cuộc gặp gỡ với tiến sĩ Diệu có tầm quan trọng hơn hẳn. Ông Đỗ Mười đã chấp nhận gặp và thảo luận với 120 "trí thức đầu đàn" do ông Diệu đề nghị.

Sáng kiến của ông Đỗ Mười cũng sẽ mở ra một giai đoạn mới. Đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân trong nước sự kiện này đã được hiểu là đảng bắt đầu nhượng bộ những đòi hỏi dân chủ hóa và sẽ có tác động lớn trên tâm lý mọi người.

Ông Diệu có được coi như là một giải pháp mới hay không là một chuyện khác. Nhưng ông Diệu quả là một người đối thoại lý tưởng cho đảng cộng sản trong giai đoạn hiện nay. Trước hết ông Diệu không phải là một người bất mãn. Ông Diệu đã được đãi ngộ như một đảng viên ưu tú. Ông có chân trong ban chấp hành trung ương Mặt Trận Tổ Quốc, một tổ chức do đảng dàn dựng và chỉ đạo, ông hiện là Viện Trưởng Viện Tin Học, một chức vụ nhiều quyền lợi và bình thường chỉ dành riêng cho đảng viên nòng cốt. Ông chủ trương dân chủ hóa, nhưng lại kêu gọi tăng cường vai trò của Mặt Trận Tổ Quốc, đứa con đẻ của đảng.

Đối với trí thức trong nước cũng như hải ngoại, uy tín của ông Diệu cũng rất đáng kể. Ông đã có những nhận định về dân chủ khá bộc trực. Ông được biết đến như một người có can đảm, có tiết tháo của kẻ sĩ và nhất là có trình độ kiến thức cao, nắm được đà tiến của thời đại. Nói chung, ông Diệu có tư thế để đối thoại, ông là người chấp nhận được cho đảng cộng sản và cũng có thể là người chấp nhận được

cho đối lập. Vì thế chúng ta chờ xem cuộc đối thoại sẽ diễn ra như thế nào. Vấn đề căn bản là Việt Nam cần một giải pháp dân chủ hóa. Giải pháp này mang tên ai là điều không quan trọng. Điều quan trọng là giải pháp dân chủ hóa đó phải là một giải pháp thực sự và lương thiện. Một vấn đề cũng hết sức quan trọng là thời gian. *Dân chủ đa nguyên là tương lai chắc chắn của Việt Nam. Điều này mọi người, cả những người cộng sản thủ cựu nhất lẫn những người chống cộng cực đoan nhất đều đã đồng ý. Sự khác biệt giữa những người cộng sản thủ cựu và đại đa số nhân dân là phe thủ cựu muốn tiến trình đó bắt đầu trong vài năm nữa và kéo dài mười năm trong khi nhân dân Việt Nam muốn nó bắt đầu ngay tức khắc và hoàn tất trong một vài năm.* Chính ở hạn kỳ dân chủ hóa mà người ta sẽ nhận định ai đứng ở chiến tuyến nào. Chúng ta chờ xem thái độ của những người sắp đối thoại với ban lãnh đạo đảng cộng sản.

Cuộc đối thoại với ông Diệu và các bạn ông có thể chỉ nằm trong một tính toán chiến lược của đảng cộng sản. Với những gì đảng cộng sản Việt Nam đã nói và làm ta có quyền nghĩ rằng họ chỉ đang kiểm điểm lực lượng để có thể chấp nhận thách đố dân chủ. Trong kế hoạch này trước hết sẽ có sự cởi mở giữa những người cộng sản với nhau. Sẽ có thỏa hiệp giữa những người cộng sản và những người cộng sản, giữa những người cộng sản thỏa mãn và những người cộng sản bất mãn, giữa những người cộng sản trong cuộc và những người cộng sản ngoài cuộc. Thỏa hiệp này sẽ mở rộng cho một số trí thức có tên tuổi đã được chiêu hồi để hình thành một liên minh chung quanh đảng cộng sản. Với liên minh này, đảng cộng sản có thể tự coi là đã có đủ sức mạnh và lúc đó họ sẽ chấp nhận luật chơi dân chủ trong những điều kiện thuận lợi cho họ.

Nếu đây là tính toán của đảng cộng sản để có thể chấp nhận luật chơi dân chủ thì cũng là một điều may cho đất nước. Nhưng mặt khác cần chuẩn bị tích cực cho sự ra đời của một kết hợp dân chủ đa nguyên để nhận lời thách đố của đảng cộng sản. Thách đố này có thể đến một cách rất đột ngột, đặt đối lập dân chủ trước những bối rối rất lớn nếu chưa có chuẩn bị đầy đủ.

Trong những điều kiện bình thường kết quả của những cuộc chạm trán qua bầu cử tự do sẽ rất hiển nhiên, bởi vì chọn lựa của cử tri Việt Nam lúc đó sẽ là một chọn lựa rất giản dị: chọn lựa xây dựng chế độ dân chủ đa nguyên với những con người thực sự dân chủ, thực sự đa nguyên hay với những con người nhất nguyên và chuyên chính trong bản chất; chọn lựa làm kinh tế thị trường với những chuyên viên của kinh tế thị trường hay với những con người ngày hôm qua vẫn còn gào thét làm ăn tập thể. Nhưng cuộc chạm trán rất có thể sẽ không bình thường bởi vì nó sẽ diễn ra giữa một bên là một lực lượng có chuẩn bị và một bên là những lực lượng rời rạc và thiếu chuẩn bị.

Dù tin hay không tin, đối lập dân chủ Việt Nam cũng bắt buộc phải chuẩn bị như là sẽ có bầu cử tự do trong một tương lai gần.

Thông Luận

Bình đẳng trên quê hương mình

Hoàng Hữu Tiến

Hoàng Hữu Tiến, 52 tuổi, là một trí thức trưởng thành dưới chế độ cộng sản miền Bắc. Ông đầu tiên sĩ kỹ sư về tin học và tiến sĩ toán tại Đại Học Berlin. Trong nước, Hoàng Hữu Tiến là trưởng phòng nghiên cứu Viện Khoa Học Việt Nam và là giáo sư khách Toán Lý và Tin học tại Đại Học Bách Khoa Hà Nội và Đại Học Quân Sự.

Hoàng Hữu Tiến đã được mời tham gia nhiều chương trình nghiên cứu và giảng dạy tại nhiều đại học nước ngoài như Đại Học Kassel, Braunsdeweig, FU Berlin (Đức), Đại Học ETH Zurich (Thụy Sĩ). Tại Hoa Kỳ, ông đã được mời nghiên cứu và thuyết trình tại các đại học danh tiếng như MIT, Berkeley, Wisconsin, Maryland, George Mason.

Tháng 10-1990, nhân một chuyến đi giảng dạy tại Đức, Hoàng Hữu Tiến quyết định ở lại nước ngoài để khẳng định sự đối kháng đối với chế độ cộng sản Việt Nam. Ông phân tích rằng sự ly khai của ông có tác dụng động viên tích cực các trí thức miền Bắc và nhất là trên các bạn hữu trong nước mà ông rất quý mến và đặt hết niềm Tin.

Hoàng Hữu Tiến là thành viên nhóm Thông Luận.

Trước hết xin được phi lộ. Là một người nghiên cứu và giảng dạy khoa học tự nhiên, tôi quan niệm rằng đa nguyên là nền tảng của sự sống. Vì vậy nếu có điều gì không đồng ý thì mong quý vị cũng xem bài này là một phát biểu trong tinh thần thảo luận đa nguyên.

1. Tình hình chính trị kinh tế Việt Nam từ sau thế chiến thứ hai đến nay.

Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945 của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa với khẩu hiệu Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc là bản tuyên ngôn đẹp đẽ và đầy ý nghĩa về mặt lý thuyết, nhưng thực tiễn ở Việt Nam đã khác hẳn. Bằng độc tài đảng trị, tập đoàn lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam đã dẫn đất nước xuống dốc kinh hoàng, đến nỗi ngày nay Việt Nam là một trong bốn quốc gia nghèo nhất thế giới. Hà Nội không còn là thủ đô văn vật và Sài Gòn chẳng còn là "viên ngọc của Viễn Đông".

Ngày nay, dưới sự thống trị của chế độ cộng sản, người dân không hề có quyền bình đẳng và tự do cơ bản. Người dân không thể có chăm sóc y tế, bởi vì họ không thể trả chi phí. Người dân mù chữ và thất học bởi vì cha mẹ không trả nổi học phí vì trẻ em phải lao động kiếm sống để cho gia đình được tồn tại.

Việt Nam hôm nay chỉ có bất bình đẳng, cực kỳ lệ thuộc, thiếu tự do, không hạnh phúc, và đất nước đang là vũng lầy kinh tế xã hội.

2. Sự phát triển của chính trị quốc tế, sự kết thúc chiến tranh lạnh, cách mạng hòa bình

Từ sau thế chiến II, Liên Xô đã thành lập hệ thống xã

hội chủ nghĩa bao gồm những miền chiếm đóng của họ: Đông Đức, Ba Lan, Tiệp Khắc, Hungary, Romania, Albania, Bulgaria, Nam Tư và các nước mới độc lập ở Châu Á: Trung Quốc, Bắc Việt Nam, Bắc Triều Tiên.

Sự xã hội chủ nghĩa hóa này về thực chất là thuộc địa hóa kiểu cộng sản các nước tư bản và thuộc địa tư bản trước đây và các nước phong kiến. Cũng trong thời kỳ này các nước dân chủ thực sự cố gắng thực thi kinh tế thị trường, xã hội và các quyền con người.

Ngay từ năm cuối của thập kỷ 50 và những năm đầu của thập kỷ 60, sự thi đua của hai hệ thống chính trị này đã bắt đầu làm cho chủ nghĩa cộng sản bối rối. Các trung tâm tư tưởng lớn của họ, Moskva, Bắc Kinh, Roma, Paris tách biệt lẫn nhau. Bắc Kinh nói Moskva và Roma là chủ nghĩa xét lại. Moskva nói Trung Quốc là sùng bái cá nhân và độc tài. Họ không thể đưa ra được một phương thức nào nhằm đáp lại được sự đòi hỏi mới. Liên Xô và Trung Quốc cắt đứt quan hệ ngoại giao. Hệ thống cộng sản đã chia rẽ.

Đầu những năm 60, những người mác-xít hy vọng cứu vãn hệ thống của họ bằng việc thúc đẩy cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Sử dụng chiêu bài "chống chủ nghĩa đế quốc" và "giải phóng dân tộc". Liên Xô, Trung Quốc, các đảng cộng sản Pháp, Nhật. Ý ủng hộ đảng cộng sản Việt Nam. Họ tuyên truyền đấu tranh cho tự do và độc lập của Việt Nam, mặc dầu đảng cộng sản Việt Nam trên thực tế chỉ là phó sản tư tưởng và vật chất của Liên Xô và Trung Quốc.

Chiêu bài Việt Nam đã đem lại cho phong trào cộng sản thế giới thắng lợi lớn và giúp nó có thêm một thời gian ơn huệ.

Nhưng các nước dân chủ phương tây đã đẩy mạnh nhân quyền, tự do và dân chủ, lấy phát triển kinh tế để phản công lại. Cuộc phản công này đã thắng lợi, đã tạo ra cuộc cách mạng hòa bình tâm cơ thế giới, nó đã giải phóng các dân

tộc sống dưới các chế độ cộng sản.

Ở Châu Mỹ la-tinh, các nước Nicaragua, Granada, Jamaica, El Salvador cũng đã được cứu vớt khỏi họa cộng sản.

Ở Châu Phi, Angola, Ethiopia, Libya, Algeria - những nơi có chế độ cộng sản hoặc kiểu cộng sản - cũng bắt đầu thực thi dân chủ bằng hệ thống chính trị đa nguyên.

Ở Châu Á, tình hình có vẻ bảo thủ và bám giữ hơn, nhưng Mông Cổ cũng đã thực hiện chính trị đa nguyên, Afghanistan cũng tuyên bố thực hiện chính trị đa đảng. Ngay ở Trung Quốc cũng đã có biến cố Thiên An Môn đòi dân chủ.

Ở Việt Nam, nhiều người đổi lập chế độ, nhiều người hoạt động văn hóa và tôn giáo đã bị bắt tù hoặc quản thúc. Những người tiêu biểu là Nguyễn Đan Quế, Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan, Huỳnh Tấn Mẫm, Hoàng Minh Chính, Dương Thu Hương và những người khác. Những hành động bất bớ đó nói lên rằng quá trình dân chủ và nhân quyền cũng như quá trình đòi tái thiết lập bình đẳng, độc lập, tự do, hạnh phúc ở Việt Nam cũng đã bắt đầu. Nó cũng chứng tỏ rằng nhân dân Việt Nam không còn cách biệt với cách mạng hòa bình thế giới. Điều đó cũng chứng tỏ hiển nhiên rằng đảng cộng sản Việt Nam run sợ trước khát vọng dân chủ đa nguyên.

3. Việt Nam dưới sự thống trị của cộng sản

Trước đây năm thập kỷ, Việt Nam là một nước giàu có ở Châu Á, ngày nay đất nước ta điêu tàn như là một vùng bị văn minh ruộng bỏ, như là một miền đất bị trừng phạt.

Tình trạng bi đát ấy là sản phẩm của một quá trình bất bình đẳng của lịch sử 50 năm qua của Việt Nam do đảng cộng sản thực hiện. Các lý luận toán học, khi đã nói rằng tôi và anh bình đẳng với nhau thì phải chấp nhận tiền đề đối xứng, điều đó có nghĩa là tôi có thể thay vào vị trí của anh và ngược lại. Xã hội cộng sản Việt Nam không có điều đó. Đảng là vua, là người có quyền lực cao nhất. Ban tổ chức trung ương chọn và xếp đặt các quan chức theo thể chế chuyên chính vô sản. Các quan chức từ cấp thấp đến cấp cao chỉ luồn cúi run sợ trước những cán bộ tổ chức các cấp. Điều nguy hại này đã làm cho hầu hết các quan chức chế độ cộng sản Việt Nam không bao giờ tự đánh giá được mình và không bao giờ có ý nghĩ mình sẽ bị thay thế theo nguyên tắc bình đẳng. Như vậy thì khái niệm nổi bật nhất, hấp dẫn nhất của tuyên ngôn độc lập "tất cả mọi người sinh ra đều bình đẳng" trong thực tế đã bị xóa bỏ ngay từ đầu.

Từ đó, từng bước một, đảng cộng sản đã thiết lập nền độc tài của mình. Khái niệm bình đẳng và dân chủ được thay thế bằng khái niệm "trung quân ái quốc" của Khổng Tử được cộng sản hóa thành "trung với đảng, hiếu với dân".

Nền độc tài cộng sản ngày càng được củng cố, không những bằng loại trừ, tiêu diệt các chính đảng đối thủ, mà còn bằng tiêu diệt các con dân đã phục tùng mình nhưng tương đối có bản lĩnh qua các đợt củng cố quyền lực như

cải cách ruộng đất 1953-1956, chống Nhân Văn Giai Phẩm 1956-1957, cải tạo tư bản và quốc hữu hóa 1958-1959 trên miền Bắc Việt Nam. Sản phẩm tối hậu của các cuộc đàn áp này là người dân chỉ biết sợ chính quyền, nơi thực hiện cực quyền chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa của đảng cộng sản.

Hình mẫu chính quyền này được tiếp tục mở rộng ra trên toàn quốc sau năm 1975, nó trở nên đặc biệt tệ hại sau khi thực hiện cải tạo kinh tế tư bản ở miền Nam từ 1977 đến 1979.

Qua những đợt đàn áp cải tạo như vậy, nền kinh tế Việt Nam từ bát phở, mớ rau trở đi đều nằm dưới sự kiểm soát chặt chẽ của chính quyền. Câu chuyện khôi hài về các công ty tư nhân rộ lên sau khi đổi mới năm 1986 là một chứng cứ. Nhà nước độc quyền về kinh tế, đặc biệt là ngoại thương, cái gọi là cô-ta (quota) xuất nhập khẩu do đảng nắm, vì vậy mà các công ty máy tính và điện tử từ Sài Gòn đến Hà Nội do con của các cán bộ chính trị lập ra đã thu bạc triệu cho gia đình họ trong mấy năm buôn bán máy tính với Liên Xô từ 1987-1990. Mới mẻ nhất là việc đấu thầu các dự án kinh tế nhân hội nghị của UNPD và UNIDO tổ chức tại Sài Gòn tháng 2-1991, các nhà tư doanh thú thiết đã thua các cậu ấm vì không biết được giá thuê đất, một bí mật dành riêng cho các ông lớn.

Ngày nay tại Việt Nam của cải của toàn xã hội đều nằm trong tay của đảng cộng sản: điều này được thể hiện qua nếp sống của các quan chức của đảng và chính quyền. Trong khi nông dân ăn đói, thì những ông quan lại địa phương (bí thư, đảng ủy, chủ tịch xã, chủ nhiệm hợp tác xã...) nhà ngói, sân gạch, sập gụ tủ chè...

Việt Nam hiện nay, không hề có "đấu tranh giai cấp giữa tư bản và vô sản" như học thuyết của họ, mà chỉ có cuộc đấu tranh có phần công khai, có phần âm ỉ giữa một bên là quảng đại quần chúng bị bần cùng hóa với bên kia là hệ thống cai trị độc tài bảo thủ. Ngược lại, nếu quan sát tập đoàn cai trị độc tài ở Hà Nội ve vãn các nhà tư bản từ Hoa Kỳ, Pháp, Nhật, Đức, Ý cho đến Hồng Kông, Thái Lan, Đài Loan, Nam Triều Tiên, v.v... thì ta sùng sốt đến mức nào về tình yêu của họ đối với đại diện của giai cấp tư bản "người bóc lột người".

4. Xây dựng một nền dân chủ trên tổ quốc Việt Nam

Xây dựng nền dân chủ đa nguyên trên tổ quốc Việt Nam ngày nay chúng ta có những thuận lợi lớn nhưng đồng thời cũng còn phải vượt qua nhiều khó khăn.

Thuận lợi

Như trong phần hai đã đề cập tới, chủ nghĩa cộng sản đã sụp đổ không còn một cơ sở lý luận cũng như khả năng thực tiễn nào để thu phục lòng người. Phong trào cách mạng hòa bình tự phát từ nhân dân đã làm cho chủ nghĩa cộng sản tan vỡ. Nhân dân Việt Nam, đặc biệt là giới trí thức, sinh viên

không còn một chút cảm tình nào đối với đảng cộng sản Việt Nam. Giai cấp công nhân được đảng cộng sản đặt tên cho là giai cấp lãnh đạo cách mạng, do sự bản cứng hóa, do thất nghiệp, đã chán ghét đảng cộng sản cao độ. Những người nông dân, được đảng cộng sản khẳng định là động lực cách mạng đã chịu nhiều tổn thất nhất trong suốt hai lần chiến tranh, ngày nay họ không còn gì để mất cả. Toàn dân tộc không còn chút tin tưởng hy vọng nào nữa vào đảng cộng sản. Xã hội Việt Nam đã chín muồi cho sự thay thế chế độ cộng sản bằng một thể chế dân chủ đa nguyên.

Phong trào dân chủ của người Việt ở hải ngoại tuy chưa mạnh, nhưng cũng đã bắt đầu, một trong những ví dụ ấy là các cuộc hội thảo rất nghiêm túc về dân chủ đa nguyên được tổ chức khắp nơi. Vai trò của người đang ở hải ngoại rất quan trọng.

Tại Trung Hoa, Tôn Dật Tiên, Đặng Tiểu Bình và Chu Ân Lai đều từ ngoại quốc về. Việt Nam về điểm này cũng gần giống Trung Quốc, cụ Phan Bội Châu chủ trương Đông Du, cụ Phan Chu Trinh, Nguyễn An Ninh từ Pháp về. Chủ thuyết cộng sản vào Việt Nam qua những người cư trú ở Pháp và ở Nga.

Phong trào dân chủ đa nguyên của Việt Nam tiến hành ngay trong bối cảnh các đảng cộng sản trong khối tương trợ COMECON đã bị tan rã, có thể học hỏi được những kinh nghiệm tại những nước gần giống hoàn cảnh của Việt Nam như Bulgaria, Romania, Albania. Tình hình Liên Xô cũng là một bài học quý giá cho phong trào dân chủ Việt Nam. Người Việt hải ngoại cần ý thức được vai trò rất quyết định của mình, cần tự tin và quả quyết hơn nữa.

Khó khăn

Người Việt ở hải ngoại quan tâm đến vận mệnh quốc gia vẫn còn đang rất phân tán, chưa tìm được tiếng nói chung. Tự bản thân chúng ta cũng chưa thực thi được dân chủ đa nguyên. Không chịu chấp nhận cách đặt vấn đề, phân tích tình hình, chọn biện pháp khác nhau. Đâu đó có sự phân biệt giữa công giáo và phật giáo, giữa người Bắc và người Nam, giữa người có quá khứ "cộng sản" với người có quá khứ "quốc gia", v...v.... Và sự trao đổi nhiều khi vẫn chưa được cởi mở và thân tình như ta có thể mong muốn.

Không phải là đảng cộng sản Việt Nam không hiểu sức mạnh của dân chủ đa nguyên. Họ đã từng tranh thủ nhân tâm bằng đa nguyên giả tạo. Ta nên nhìn lại một số kinh nghiệm trong đó đảng cộng sản đã sử dụng lợi khí đa nguyên.

Thời kỳ mặt trận Việt Minh, ngoài các tổ chức quần chúng của đảng cộng sản - cũng lấy chủ nghĩa Mác-Lê là cơ sở - như đoàn thanh niên cánh tay phải của đảng, hội phụ nữ thực hiện quyền bình đẳng và động viên sự hy sinh của các bà, các thanh nữ theo yêu cầu của đảng, họ cũng lập ra đảng Xã Hội Việt Nam và đảng Dân Chủ Việt Nam do những người được đảng cộng sản chỉ định lãnh đạo, các đảng này tuyên bố phục tùng sự lãnh đạo của đảng cộng sản Việt Nam. Hai đảng này được đảng cộng sản Việt Nam giải thể năm 1990.

Thời kỳ 1955-1975, ngoài Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam, họ còn lập ra các tổ chức chính trị như Liên Minh Dân Chủ Hòa Bình, Mặt Trận Dân Tộc Dân Chủ Hòa Bình, v.v.... Rất có thể giờ đây họ cũng đã chuẩn bị những tổ chức cần thiết để đánh lạc hướng nhân dân, đánh lạc hướng cách mạng dân chủ chân chính. Sự sụp đổ của phe xã hội chủ nghĩa ngay tại cái nôi của nó là Liên Xô đã làm cho đảng cộng sản Việt Nam hoảng sợ trước tư tưởng Dân Chủ Đa Nguyên và Cách Mạng Hòa Bình. Giờ đây một số người được coi là "tiến bộ" lại đòi thôi phòng Mặt Trận Tổ Quốc, nơi chèn ép của các ông quan cách mạng, tôi thực sự lo ngại một trò bịp bợm mới.

Người ta thường nói sự dối trá không tồn tại được lâu dài, đúng như vậy, ngay cả các trường hợp vừa kể cũng nằm trong quy luật đó. Nhưng những tổ chức ngụy trang này không phải là sẽ không gây ra khó khăn cho những lực lượng dân tộc thực sự.

Phương thức đấu tranh nào?

Nghiên cứu tiến trình xóa bỏ độc tài cộng sản trên thế giới, từ Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Châu Phi ta có thể thấy phương thức đấu tranh bất bạo động là một lẽ tự nhiên.

Vẫn còn một số nơi sử dụng đấu tranh vũ trang như Afghanistan, Ethiopia, Angola. Phương thức này ít được dư luận ủng hộ. Đối với Việt Nam nhân dân đã quá đau thương, kiệt quệ, huynh đệ tương tàn triển miên chắc rằng phương thức này chỉ gây thêm tang tóc mà không đem lại cái gì cả.

Phương thức cách mạng hòa bình vừa hợp với xu thế hiện nay, vừa không gây ra nhiều đau thương cho người dân.

Cuộc cách mạng hòa bình vừa diễn ra ở các nước Đông Âu tuy có khác nhau về thời gian của các giai đoạn nhưng đều có mấy nét rất giống nhau:

- Đòi đảng cộng sản phải đối thoại bàn tròn với lực lượng dân chủ.
- Tự do báo chí, lập hội, hội họp, biểu tình, đình công một cách thật sự.
- Thành lập chính phủ dân chủ liên hiệp qua thương lượng.
- Bầu cử tự do, ngay cả khi chưa có hiến pháp mới.

Lực lượng dân chủ của người Việt hiện đang cư trú ở ngoại quốc có một khả năng rất tích cực và có một trách nhiệm rất nặng nề đối với nền dân chủ quốc gia, tiếc thay cho đến nay ta vẫn đang lè tè phân tán, chưa tìm ra được tiếng nói chung. Ta cần sớm thực hiện dân chủ trên nền tảng đa nguyên ngay trong phong trào dân chủ để một mặt lực lượng dân chủ ở ngoại quốc được vững mạnh thêm, và mặt khác cũng chứng tỏ rằng người Việt Nam có khả năng thực thi dân chủ đa nguyên.

Một nguồn lực lượng chính trị rất quan trọng là những người hiện đang sinh sống và đấu tranh cho dân chủ tại trong nước. Họ có thể là đảng viên cộng sản, cán bộ cao cấp của chế độ cộng sản, nhưng họ đã thức tỉnh và đấu tranh cho dân chủ. Nhiều nhà hoạt động tư tưởng, tôn giáo, văn

hóa bị rần ãc, quản thúc, cầm tù. Các lực lượng dân chủ hải ngoại phải trợ giúp tích cực cho lực lượng trong nước để họ có khả năng đấu tranh. Sự trợ giúp này dần dần sẽ đưa tới phối hợp giữa trong và ngoài nước.

Thông tin là một công cụ quyết định cho mọi hoạt động nhận thức của con người trong thời đại hiện nay. Chúng ta cũng đã có một số báo chí nhưng quá ít ỏi, hơn nữa dạng thông tin này không đến được người dân một cách rộng rãi trong nước.

Điều rất cấp thiết là làm sao có được sự liên hệ mật thiết với các đài phát thanh quốc tế mạnh, giúp họ có thể truyền đến nhân dân Việt Nam tận các làng, xã, huyện những thông tin khách quan về hiện tình của phe cộng sản, cũng như hiện trạng thực sự của đất nước dưới chế độ hiện thời, các thông tin về sự cô lập, cô chấp, bảo thủ của đảng cộng sản Việt Nam. Hiện nay thông tin bằng ngoại ngữ cũng rất nghèo nàn, vì vậy những tổ chức quốc tế, những tổ chức từ thiện không có căn cứ để giúp đỡ phong trào vận động dân chủ và cách mạng hòa bình cho Việt Nam.

Để các phong trào có được sự trợ giúp quốc tế ta cần xây dựng được quan hệ với các tổ chức chính trị quốc tế, với các tổ chức quốc tế, đặc biệt là các tổ chức thuộc Liên Hiệp Quốc. Cần xây dựng quan hệ với các nước lớn trước đây từng có quan hệ với Việt Nam, đặc biệt với Hoa Kỳ.

Những chuẩn bị tái thiết, chấn hưng quốc gia

Xã hội Việt Nam hiện tại thật kinh hoàng về mọi mặt, trăm vạn thứ phải làm. Mục tiêu trọng điểm của chính quyền dân chủ là chấn hưng kinh tế, cải thiện đời sống người dân. Đây là một điều rất khó khăn vì nếu không người dân không ủng hộ dân chủ. Khó khăn này tại các nước Đông Âu thoát đầu tưởng không thể vượt qua được, vì chất lượng hàng hóa quá thấp, vì giá thành phẩm quá cao, vì chưa có quan hệ thông suốt với thị trường thế giới, nhưng nhờ các chính phủ dân chủ kiên quyết thực hiện kinh tế tư nhân, tư hữu hóa, thị trường tự do, và nhờ sự giúp đỡ của các nước Phương Tây, đặc biệt là Cộng Đồng Âu Châu và Hoa Kỳ, hiện nay kinh tế nhiều nước đã đứng vững được như Hungary, Ba Lan v.v...

Môi sinh ngày nay đã trở thành vấn đề số một trong quan hệ con người với thiên nhiên, về sự tồn tại của chính con người. Nó không phải là một thứ trang sức như nhiều người thường chỉ trích cách đây ít lâu, mà quả thực ở đâu tàn phá môi trường thì cái giá phải trả để khôi phục cuộc sống lành mạnh rất đắt. Vì lẽ đó, việc chấn hưng kinh tế Việt Nam phải nằm trong bối cảnh bảo vệ được môi trường cho sự tồn tại của mình.

Chuẩn bị lực lượng chuyên gia, cấp thiết nhất là các nhà quản lý kinh tế, kinh doanh, luật học, kỹ sư đặc biệt cho mọi ngành là điều cần xúc tiến ngay. Sự hình thành của các tổ chức chuyên gia như vậy là một bằng chứng cụ thể về sự lạc quan của cộng đồng người Việt hải ngoại vào thắng lợi của dân chủ và cũng sẽ là một khích lệ lớn cho những cuộc đấu tranh ở trong nước.

Tuy nhiên, các tổ chức chuyên gia này nếu muốn thực

sự đóng góp cho tương lai đất nước phải hỗ trợ cho các tổ chức đấu tranh chính trị chứ không thể không biết đến các tổ chức chính trị. Họ càng không thể thay thế cho các tổ chức chính trị.

5. Tâm sự thay lời kết luận

Một số nghiên cứu nghiêm túc về tính chất người Việt Nam viết rằng: người Việt cần cù, thông minh và sáng tạo, dễ động viên và rất lãng mạn. Với những tư chất ấy trở trêu thay, người dân Việt ngày nay không đủ cơm ăn áo mặc. Dẫu rằng đó là một thực tế phũ phàng đau xót hiện tại, nhưng một dân tộc với những tư chất tốt đẹp như vậy, thì sự thắng lợi của Phong Trào Dân Chủ Đa Nguyên, nền tảng cho sự phục hưng quốc gia, là điều chắc chắn.

Sở dĩ chúng ta nghèo đói và lạc hậu như ngày nay là vì chúng ta đã không nắm vững những nguyên tắc căn bản của tổ chức quốc gia. Tôi là một chuyên gia, tôi không có tham vọng thay chỗ các nhà tư tưởng trong việc nhận diện các nguyên tắc căn bản đó. Tôi chỉ xin phát biểu một nguyên tắc theo tôi là căn bản nhất. Đó là mọi người Việt Nam phải được bình đẳng trên quê hương của mình. Nếu nguyên tắc này mà không được tuyệt đối tôn trọng thì chúng ta không thể nào động viên được mọi người vào sự nghiệp dựng nước và đất nước sẽ không thể nào vươn lên được. Nguyên tắc căn bản ấy mọi người đều biết nhưng có lẽ có những người chưa biết trong da, trong thịt. Những người dày dạn một cách thô bạo nhất lên nguyên tắc này là những người lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam mà ngày hôm nay, sau hơn nửa đời người chịu đựng, tôi xin gộp một lời tố cáo.

Nước Việt nam được xây dựng nên từ hơn 4000 năm nay, từ triều đại này đến triều đại khác, từ thế hệ này đến thế hệ khác, chứ không phải chỉ do một triều đại duy nhất chiếm giữ. Bởi vậy nước Việt Nam là của chung của mọi người Việt Nam. Mọi người Việt Nam phải được bình đẳng thừa kế gia tài đó. Điều đó chỉ có thể thực hiện được bằng biện pháp dân chủ chứ không phải chuyên chính. Đảng cộng sản Việt Nam không nên và không thể tự lừa mình và lừa nhân dân nữa, nước Việt nam ngày nay thực sự bị đất toàn diện. Hành động cao cả của họ là thấy sức mình không làm được việc kiến thiết quốc gia thì hãy để cho những người Việt Nam khác, đại diện cho những hệ tư tưởng khác thực hiện các phương sách khác kéo Việt Nam ra khỏi vùng lầy kinh tế, xã hội, chính trị hiện tại. Lịch sử sẽ phán xét công bằng công trạng và lỗi lầm của mọi người.

Hoàng Hữu Tiến

Nhặt sạn

Do sơ suất của tòa soạn, bài "Nhìn lại Cách Mạng Tháng Tám" của Nguyễn Gia Kiểng (Thông Luận số 41) đã có hai chỗ sai:

- trang 4, cột 1, hai dòng trước dòng cuối, xin đọc:

...đảng Đại Việt Duy Dân của Lý Đông A...

- trang 7, cột 1, dòng 19, xin đọc:

"Bài học 45" thực sự là: một cơ hội chỉ là một cơ hội cho những ai đã tiên liệu nó, đã chuẩn bị cho nó, đã chờ đợi nó.

Xin thành thật cáo lỗi cùng độc giả.

Đề nghị thay đổi chế độ chánh trị ở Việt Nam

Đã đến lúc mà chúng ta cần suy nghĩ và thảo luận về một diễn biến (scenario) cho tiến trình dân chủ hóa. Nguyễn Hữu Chung đưa ra sau đây một ý kiến để thảo luận.

Tôi viết những lời đề nghị này sau tuần lễ biến động ở Liên Xô. Đây là những ý kiến mà tôi muốn nêu ra với quý vị đang nắm quyền lãnh đạo ở Việt Nam. Thật sự, đây là những ý kiến rải rác đã được nhiều người, trong đó có tôi, nêu ra trong mấy năm vừa qua, trong nhiều dịp khác nhau. Tôi thấy chúng ta cần nêu lại những ý kiến này một cách có hệ thống, trong thời điểm này, và tôi cố gắng trình bày ngắn và rõ.

Tôi nghĩ rằng quý vị lãnh đạo ở Việt Nam đã hiểu rõ là chủ nghĩa cộng sản đã chết và chế độ cộng sản không còn có thể tồn tại ở Việt Nam. Vấn đề này có lẽ không còn cần phải bàn cãi nữa. Vấn đề cần phải bàn cãi ngày hôm nay là phải chấm dứt chế độ cộng sản ở Việt Nam bằng cách nào. Chỉ có hai cách: một là trong hỗn loạn, hai là trong trật tự.

Hỗn loạn: Những tin tức trong tuần lễ vừa qua về việc đảng cộng sản Liên Xô bị giải tán và tài sản bị tịch thu đã lọt vào tay người dân, người cán bộ, người công an, người quân nhân. Biện cố khó tưởng tượng này chắc chắn đã đem lại nhiều hứng khởi cho nhiều người Việt Nam và đem lại lo sợ cho một số người khác. Cuộc khủng hoảng vô cùng trầm trọng trong mọi lãnh vực ở Việt Nam đã biến xứ sở thành thùng thuốc súng, chỉ một tia lửa xẹt ra là sẽ bùng nổ. Những người hứng khởi, vì thấy rõ ngày tàn của đảng cộng sản, sẽ không còn sợ ai nữa và sẽ hành động liều lĩnh, từ người dân thường cho tới những quân nhân. Những người đang lo sợ thì sẽ tan hàng và trốn chạy khi có biến động. Hậu quả sẽ vô cùng trầm trọng. Nhiều máu sẽ đổ ra từ Nam chí Bắc vì hận thù chông chất đã mấy mươi năm. Tôi e ngại rằng dân ta không đủ bình tĩnh như các dân tộc phương tây. Trầm trọng hơn cho đất nước là có thể có nội chiến và Việt Nam sẽ không còn thống nhất. Nguy kịch hơn cả là trong tình trạng hỗn loạn của xứ sở, ngoại bang có thể xâm chiếm đất nước, thiết lập những chánh phủ bù nhìn. Tôi nghĩ với tư cách những người đang cai trị quốc gia, quý vị lãnh tụ ở Hà Nội phải thấy trước những điều đó.

Trật tự: Thay thế chế độ cộng sản bằng một chế độ dân chủ. Thử thức thi hành là giảm dần quyền lực của chế độ cộng sản để thay bằng một quyền lực khác. Tôi đề nghị một diễn tiến trật tự qua bốn giai đoạn sau đây:

Giai đoạn 1. Chấp nhận tự do dân chủ, như tự do ngôn luận, tự do sinh hoạt chánh trị, trả tự do cho tất cả tù nhân chánh trị v.v... Đây là giai đoạn giảm quyền quan trọng nhất vì nó sẽ tạo ra một bầu không khí mới mà nhà cầm quyền cộng sản chưa từng quen biết và có thể bị khó thở, nhưng nó phải được thi hành một cách nghiêm chỉnh và thành thật để gây tin tưởng trong dân chúng, tạo sự hòa giải giữa chánh quyền cộng sản và nhân dân Việt Nam, đánh tan những nghi kỵ có hại cho các cấp cán bộ và đảng viên cộng sản. Giai đoạn này kéo dài một năm.

Giai đoạn 2. Chánh quyền hiện tại hợp tác với các lực lượng dân chủ hình thành trong tự do để lập một chánh phủ chuyển tiếp. Chánh phủ này có bổn phận bảo vệ an ninh quốc gia, duy trì trật tự, bảo đảm đời sống kinh tế của dân chúng. Chính phủ này sẽ tổ chức tổng tuyển cử. Chính phủ này phải cải tổ guồng máy hành chánh và an ninh để bảo đảm một cuộc bầu cử tự do và trong sạch. Cần quan niệm rõ rệt là trong giai đoạn này, quyền lực của đảng cộng sản trong các sinh hoạt quốc gia không còn nữa. Giai đoạn này kéo dài một năm.

Giai đoạn 3. Quốc hội mới sẽ chỉ định một chánh phủ lâm thời và soạn thảo Hiến pháp mới. Trong giai đoạn này, mọi quyền lực quốc gia thuộc về chánh phủ lâm thời. Chính phủ này sẽ ban hành Hiến pháp mới và tổ chức tổng tuyển cử để thiết lập chánh quyền hiến định. Giai đoạn này kéo dài một năm.

Giai đoạn 4. Chánh quyền hiến định, chiếu Hiến pháp, sẽ thiết lập các định chế hiến định của chế độ mới. Trong chế độ này, theo quan điểm của tôi và của đa số người Việt Nam yêu chuộng tự do, dân chủ, mọi công dân Việt Nam đều có quyền như nhau, không phân biệt quá khứ chánh trị, cùng nhau làm việc để xây dựng lại đất nước. Mọi khuynh hướng chánh trị phải được tôn trọng và mọi người đều có quyền tham chánh qua tuyển cử.

Kết luận: Diễn tiến mà tôi vừa đề nghị nhằm giảm dần quyền lực của chế độ cộng sản trong khi xây dựng quyền lực của chế độ Dân Chủ, trong trật tự, ổn định, trong tinh thần dân tộc, dân chủ, và trong tinh thần hòa giải giữa những người Việt Nam với nhau.

Nguyễn Hữu Chung

Người Việt chúng ta phải làm gì đây ?

Tôn Thất Thiện

Trước khi vào đề, có hai điều tôi cần giải thích trước:

1- Xứ sở chúng ta đang đứng trước một tình hình nguy hiểm hơn lúc nào hết, và cần có một sự lựa chọn hết sức kỹ và đúng. Đây là một sự lựa chọn chiến lược. Nếu chúng ta lựa chọn sai thì Việt Nam sẽ mang hậu quả hàng chục, nếu không nói là hàng vài chục, năm tới. Vì vậy chúng ta phải hết sức sáng suốt, bình tĩnh và khách quan, không để cho bằng bột tình cảm - "tinh thần cách mạng" hoặc "tinh thần chống cộng" - chế ngự sự phán xét của chúng ta. Đây là trường hợp mà nếu ta sai một ly là đi không những một dặm, mà đến cả một vạn dặm.

Muốn lựa chọn đúng, ta phải có tiêu chuẩn đúng. Trong trường hợp này, tiêu chuẩn chiến lược, nghĩa là, mối ưu tư tối thượng của chúng ta phải là tương lai của xứ sở và dân tộc Việt Nam. Mọi tiêu chuẩn khác đều phải phụ thuộc vào tiêu chuẩn này.

2- Vấn đề lựa chọn này đặt ra cho tất cả mọi người Việt Nam. Vì vậy, trong bài này tôi dùng danh từ "người Việt chúng ta" thay vì "chúng ta" để nói rõ rằng những vấn đề trong bài này liên quan đến tất cả mọi người Việt Nam, phía cộng sản cũng như phía quốc gia. Và đây tôi dùng danh từ "phía" thay vì "phe" vì, trong thực tế,

- "phía" cộng sản gồm cả những người còn bám chặt cộng sản; những người hết tin tưởng đã bỏ cộng sản và hết hoạt động, hoặc đang tìm đường khác, hoặc quay lại chống cộng sản; những người không cộng sản nhưng chấp nhận và hợp tác với chế độ cộng sản, cùng những người hiện đang sống dưới chế độ cộng sản, tuy không thích nhưng cũng không chống chế độ đó;

- "phía" quốc gia gồm những người chống cộng "triệt để" muốn diệt cộng "tận gốc rễ" kiểu trước 1975, nghĩa là, chống cả những người đã bỏ cộng sản, bị coi là "thân cộng", hay "làm lợi cho cộng sản"; và những người đã tự ý ra, hay bị gạt ra, khỏi hàng ngũ "phe" quốc gia vì đã bỏ quan niệm chống cộng nói trên và theo một con đường mới mà đặc điểm là chấp nhận hòa giải hòa hợp dân tộc, tuy vẫn cương quyết đòi dẹp bỏ chế độ cộng sản, nghĩa là, chỉ hòa giải với những người chịu từ bỏ cộng sản và chấp nhận dân chủ đa nguyên.

I. Năm 1951, trong diễn văn khai mạc Đại Hội II của Đảng Cộng Sản Việt Nam (mang nhãn hiệu "Đảng Lao Động Việt Nam"), ông Hồ Chí Minh, nhìn lui 50 năm vừa qua, nói có những thay đổi mau chóng hơn và quan trọng hơn trong thời gian nhiều thế kỷ trước cộng lại, và quan trọng nhất là Cách Mạng Tháng Mười Nga thành công, Liên Xô, nước xã hội chủ nghĩa, được thành lập; rồi nhìn

về 50 năm còn lại của thế kỷ 20, ông nói rằng nửa thế kỷ sau này sẽ có những biến đổi "to lớn hơn nữa, vẻ vang hơn nữa".

Ông Hồ đã làm to!

Nửa thứ hai của thế kỷ 20 đã mục kích sự tan rã của Liên Xô và sự cáo chung của cộng sản. "Thành tri của cách mạng thế giới", và "tổ quốc của xã hội chủ nghĩa" mà trong 74 năm những người cộng sản đã ra công xây dựng bằng bạo lực và duy trì bằng bạo lực, đã hoàn toàn sụp đổ và bị loại trừ trong thời gian ba ngày!

II. Ông Hồ đã làm to vì ông ta mù quáng tin vào Lenin, người mà ông và cộng sản thế giới cho là cực kỳ anh minh. Nhưng đó là một điều sai lầm vì

Lenin cũng làm to!

Theo giáo điều của cộng sản, Lenin là người thiên tài đã khai triển thuyết của Marx, đưa nó đi xa và lên cao hơn nữa, vì Lenin đã đưa ra thuyết "tư bản giấy chết". Tư bản sắp chết! Lenin đã quả quyết như vậy. Và những người cộng sản, đặc biệt là cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Hồ Chí Minh, đã tin chắc như vậy. Tin tưởng này đã cho họ một sức lực phi thường vì họ nghĩ rằng họ nhứt định sẽ thắng vì họ đã đi đúng hướng của lịch sử.

Nhưng ngày nay không ai chối cãi được rằng cộng sản đã chết. Nó đã bị nhân dân của chính nơi khai sinh nó triệt hạ và chính thủ trưởng của cộng sản thế giới, tổng bí thư đảng cộng sản Liên Xô Gorbachev, đã ký quyết định khai tử nó. Đây là một sự kiện lịch sử đã được hàng trăm triệu dân trên thế giới mục kích qua truyền hình, và chắc chính cộng sản Việt Nam cũng đã thấy qua đài CNN.

Thay vì tư bản giấy chết thì tư bản vẫn còn đó, đầy sinh khí, và Hội Nghị Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam lần thứ tám, hồi tháng 3-1990, qua tuyên bố của các lãnh tụ của Đảng, trong đó có (nguyên) tổng bí thư Nguyễn Văn Linh, đã công nhận rằng tư bản đã giải quyết được những mâu thuẫn của nó, còn nhiều sinh khí lắm, và còn tồn tại được vài trăm năm nữa!

Tư bản chưa giấy chết, trong khi cộng sản đã chết rồi!

Lenin đã làm to!

III. Năm 1959, trong lời giới thiệu quyển "Hồ Chí Minh Tuyển Tập" bằng tiếng Nga, Hồ Chí Minh nói: "tiếng sấm Cách Mạng Tháng Mười Nga đã thúc đẩy những người Việt Nam yêu nước hướng về phía Liên Xô... Kinh nghiệm Cách Mạng Tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường Cách Mạng Việt Nam...".

Ngày 21-08-1991, lại có một tiếng sấm xuất phát từ Nga làm chấn động thế giới. Nhưng tiếng sấm này báo hiệu sự cáo chung của Liên Xô và kết thúc "Cách Mạng Tháng Mười Nga". Xét kỹ những biến chuyển xảy ra ở Nga trong tháng 8-1991, các bình luận gia đều đồng quan điểm về "Cách Mạng Tháng Mười Nga": Cách mạng đó chỉ là một cuộc đảo chánh thành công, vì Lenin đã mưu mô quỷ quyệt, không do dự dùng bạo lực, và vô đạo; nó đã được duy trì bằng bạo lực; và nó đã chấm dứt với một cuộc đảo chánh thất bại (ngày 21-08-1991), khi dân chúng đồng tâm cương quyết đứng lên chống lại bạo lực.

Các lãnh tụ đảng cộng sản Việt Nam không ngớt tuyên bố rằng Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa là một "tiền đồn của xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại", và đi sát cánh với Liên Xô là "hòn đá tảng" của chính sách ngoại giao Việt Nam. Nay Liên Xô không còn, mà cộng sản Liên Xô cũng không còn nữa (lãnh đạo cũng như cán bộ cộng sản đang chạy tháo thân tán loạn), đảng cộng sản Việt Nam tính sao đây? Liên lạc với ai ở Moskva? Và về viện trợ quân sự, tài chính, kinh tế, hỏi ai?

Phiền hơn cả là về phương diện lý thuyết. "Không có lý luận cách mệnh thì không có cách mệnh vận động". "Bác" đã dạy như vậy ngay trang đầu của *Đường Kách Mệnh* (1926). Tài liệu học tập của Đảng cũng hằng nhắc đi nhắc lại như vậy. Nhưng bây giờ chính tại "tổ quốc cách mạng" người ta đã dẹp bỏ hết chủ nghĩa Mác-Lê và đi đường khác rồi; cờ Nga đã gỡ búa liềm đi rồi; tượng của Lenin, tiêu biểu cho chủ nghĩa xã hội được tôn thờ, cũng bị hạ bệ khắp nơi và ngay trong quốc hội Nga; và thị trường Leningrad đề nghị quốc hội nghị quyết dẹp bỏ viện bảo tàng Lenin và đưa xác ông ta về chôn bên cạnh mộ mẹ ông ở Leningrad (đã đổi tên lại là Petrograd). Thế là chủ nghĩa Lenin hết "trong sáng", hết là "đỉnh cao của trí tuệ", và chính thức cáo chung. Bây giờ lấy gì soi sáng Cách Mạng Việt Nam đây?

Ông Hồ và đảng cộng sản Việt Nam đã sai lầm to!

Nếu ông Hồ còn sống, những người cộng sản sẽ hỏi ông: bây giờ lấy gì soi sáng Cách Mạng Việt Nam đây? Đảng phải làm sao đây?

IV. Vì muốn cố bám lấy địa vị và quyền lợi, muốn duy trì quyền lực, đảng cộng sản Việt Nam sẵn sàng đàn áp nhân dân đòi hỏi dân chủ và cơm áo. Nhưng như vậy phải có hậu cần. Và hậu cần duy nhất họ có thể có được ngày nay là Trung Cộng. Nhưng đây là một giải pháp cực kỳ nguy hiểm cho xứ sở và cũng như cho họ. Trung Cộng tất sẽ đòi hỏi những điều kiện rất ác nghiệt. Đặc biệt, chính quyền Việt Nam phải hoàn toàn lệ thuộc Bắc Kinh. Sau hơn 100 năm tranh đấu và 30 năm hy sinh rất lớn, nhân dân Việt Nam lại bị mang đi làm nô lệ. Tất nhiên nhân dân sẽ không chấp nhận thân phận đó và sẽ tranh đấu dữ. Ngay trong hàng ngũ của đảng cộng sản Việt Nam cũng có nhiều người không chấp nhận đường lối đó. Hậu quả là nội chiến,

và không biết nội chiến này sẽ kéo dài bao lâu và dẫn đến hậu quả gì. Một viễn ảnh kinh hoàng!

Phần khác, nếu theo mô thức Trung Cộng hiện tại, Việt Nam sẽ đi vào ngõ cụt. Trong những năm qua, Trung Quốc phát triển rất mạnh. Nhưng có nhiều triệu chứng cho thấy rằng kinh tế Trung Quốc đang rơi vào ngõ cụt. Trong 5, 10 năm nữa, sẽ kẹt hoàn toàn, và lại rơi vào tình trạng Nga hiện nay, cộng thêm viễn ảnh của một Thiên An Môn mới. Theo đuôi Trung Cộng, Việt Nam cũng sẽ đi vào ngõ cụt. Lựa chọn con đường đó chỉ làm cho xứ sở và dân tộc mất thêm mười năm quý báu nữa mà thôi.

Đảng cộng sản Việt Nam chỉ còn một giải pháp. Đó là: "nhìn thẳng sự thật, đánh giá đúng sự thật, và nói rõ sự thật". Mà sự thật này là ngày nay cộng sản đã hết đường. Nó đã cáo chung tại ngay nơi nó phát khởi và mạnh nhất. Nó là chỗ dựa của cộng sản Việt Nam, nhưng nay nó không còn nữa thì cộng sản Việt Nam cũng không thể tồn tại được nữa. Hồ Chí Minh và những lãnh tụ cộng sản hằng nhấn mạnh: không có Cách Mạng Nga thì không có Cách Mạng Việt Nam. Cộng sản Nga là cây mẹ; cộng sản Việt Nam chỉ là cây leo. Khi cây mẹ đã đổ rồi thì cây leo làm sao mà sống? Sau sự cáo chung của cộng sản Nga, sự cáo chung của cộng sản Việt Nam chỉ là vấn đề thời gian, và lần này thời gian sẽ rất ngắn. Trong dân chúng, ai cũng biết như vậy. Và ngay trong hàng ngũ Đảng rất nhiều người cũng nghĩ như vậy.

Ngày 13-12-1989, ông Trần Xuân Bách, lúc đó còn là Ủy viên Bộ Chính Trị, nói về những diễn biến ở Đông Âu, đã cảnh cáo: "Không thể nghĩ rằng ở Âu Châu thì sôi sục, còn ở Á Châu thì ổn định... Không có anh nào yên trí rằng mình sẽ ổn định được. Có khi tuần này còn huênh hoang, tuần sau đã bị đảo!" Một đảng viên khác, có tên tuổi, kỷ cựu và trung kiên, bác sĩ Nguyễn Khắc Viện, cũng đã cảnh cáo như sau: "Ai có chút ý thức chính trị đều thấy rõ thành công hay thất bại của cái tổ ở Liên Xô sẽ ảnh hưởng đến vận mệnh nước ta, đã hết thời lên gân nghĩ rằng có thể một mình tự lực chọi sóng gió". Cảnh cáo này được đưa ra hồi tháng 2-1990.

V. Đảng cộng sản Việt Nam không thể ngồi lại được. Nó phải ra đi. Nhưng muốn tránh một đổ máu và xáo trộn lớn làm tổn thương cho tương lai của xứ sở, chúng ta phải làm sao cho cuộc ra đi này đẹp đẽ: êm thấm, tránh đổ máu, tránh xáo trộn. Giải pháp đó là đảng cộng sản Việt Nam trả quyền cho quốc dân qua Quốc Hội. Những biện pháp cụ thể đã được bạn Nguyễn Hữu Chung nói rõ trong một bài khác trong số báo này. Tôi tưởng không cần lặp lại nơi đây. Tôi chỉ muốn nêu thêm một điều kiện rất quan trọng cần thỏa mãn để cho cuộc chuyển quyền này có thể thực hiện được.

Những người cộng sản, nhất là những người trong cấp lãnh đạo của đảng cộng sản Việt Nam, cố bám không muốn buông chính quyền vì họ sợ rằng nếu mất chính quyền họ sẽ mất tất cả: không những mất hết quyền hành,

mà quyền lợi chính đáng và ngay cả danh dự và an toàn cá nhân và gia đình họ cũng bị đe dọa. Nhưng nếu họ chấp nhận một cuộc chuyển quyền êm thấm, tránh cho xứ sở và dân tộc một cuộc đổ máu và xáo trộn lớn thì sẽ tránh được tình trạng nói trên. Họ sẽ có công lớn đối với xứ sở và dân tộc, và do đó họ có quyền được tưởng thưởng.

Tưởng thưởng đó là phía quốc gia phải chấp nhận sẽ tôn trọng danh dự họ, bảo đảm an toàn cho cá nhân và gia đình họ, và trong quốc gia hậu cộng sản sau này, họ sẽ hưởng tất cả những quyền dân chủ như mọi công dân khác, tất nhiên với điều kiện là họ tôn trọng chế độ và luật lệ mới, và không tìm cách tái lập chế độ cộng sản hoặc có hành động phương hại đến thể chế mới. Về tài sản, chúng ta có thể chấp nhận cho họ được giữ tài sản của họ, với điều kiện là tài sản đó được tậu một cách lương thiện chứ không do lợi dụng địa vị để biến thủ tài sản quốc gia bằng cách mua với giá rẻ mạt (như đảng Sandanista đã làm tại Nicaragua trước khi chuyển quyền).

Tất nhiên sẽ có người hô rằng đối xử với cộng sản như thế quá viên dung, và thay vì như thế ta phải trừng phạt họ tới đa và tước tài sản của họ. Nhưng ở đây vấn đề phải đặt ra là: giữa viên dung với những người không còn hại gì được chúng ta nữa (vì dù sao chế độ cộng sản cũng sẽ cáo chung) và làm ngơ về vài trăm triệu đồng, hay cho là triệu đô-la đi nữa, và một cuộc nội chiến sẽ gây đổ máu lớn và đem lại những hậu quả gì (như những biến chuyển vừa qua ở Nga), giải pháp nào có lợi cho dân tộc và xứ sở hơn?

Chấp nhận giải pháp viên dung không phải là vi thương cộng sản, vì cộng sản không đáng thương và không thể thương được, nhưng là vi quyền lợi tối thượng và tương lai của xứ sở và dân tộc.

Riêng về phần những người cộng sản, nếu đám lãnh tụ hiện tại không chấp nhận rút lui một cách êm thấm, thì trong hàng ngũ của Đảng phải có những người sáng suốt và can đảm đứng ra đòi hỏi giải pháp nói trên để vớt vát danh dự của Đảng và quyền lợi chính đáng của những người vì yêu nước và lý tưởng công bằng xã hội đã đi theo đảng cộng sản Việt Nam, bị lừa và mắc kẹt.

Một bình luận gia bàn về chính biến vừa rồi ở Nga nói rằng: cộng sản Nga đã làm xong sứ mạng của họ: chứng minh rằng chủ nghĩa cộng sản không đem được cơm áo cho dân tộc nào cả. Cuộc nổi dậy vừa qua của nhân dân Nga chứng minh thêm rằng cộng sản không thể mãi mãi dùng bạo lực đàn áp dân chúng đòi dân chủ và cơm áo. Đây cũng là trường hợp cộng sản Việt Nam. Họ đã làm xong sứ mạng của họ và nay không còn lý do, và không có khả năng, tồn tại nữa. Họ chỉ còn hai giải pháp: rút lui êm thấm để bảo vệ an toàn cho họ và gia quyến, và một số quyền lợi chính đáng; hoặc dùng bạo lực cố bám lấy chính quyền và bị đào thải và tiêu diệt toàn diện một cách bi thảm và đẫm máu.

Tôn Thất Thiện

Những người trong nước

Nguyễn Anh Tuấn

*Biết không Anh nỗi đau tưởng không bao giờ dứt.
Tôi khóc nhiều tủi phận nhớ thương Anh.
Đời khác cảnh mà sao Tôi Anh chia gánh.
Nỗi buồn này đâu phải riêng ai.
[...]*

Những tình cảm chân thành được viết lại bằng thơ của một người bạn cũ tặng tôi khi tôi bắt chọt trở về thăm đất nước. Những ngôi nhà cũ vẫn còn đây. Những người bạn cũ đã già đi vì tháng năm trời, vì dải dầu mưa nắng, những nét đau thương của biệt ly, của đói nghèo, của tủi hận còn hằn rất đậm trên từng nét mặt vốn dĩ rất trong sáng thông minh của những người trí thức Việt Nam. Những người bạn cũ của tôi, một nữ giáo sư đã từng đứng trên bục giảng trường đại học nay mở quán bán sách ở vỉa hè, một chị đã từng làm thứ trưởng Bộ Giao Thông nay đứng bán thuốc lá rong ở phố Bắc Ninh thuộc cảng Hải Phòng, một anh làm giám đốc Sở Văn Hóa nay về hưu ngồi bán nước chè với vợ ở đầu đường... Những người cán bộ đã từng làm việc cho chế độ cộng sản Việt Nam hàng mấy chục năm trời đều đã từng kinh qua những giai đoạn thăng trầm đau khổ từ thuở gian truân kháng chiến chống Pháp cho đến lúc ngậm đắng nuốt cay chịu oan khuất trong Cải Cách Ruộng Đất rồi đến những ngày gian nan phòng không sơ tán di A đi B của thời kỳ "Chống Mỹ Cứu Nước", nhưng họ chưa bao giờ oán Đảng như ngày nay. Thời kỳ chống Pháp cuộc đời của họ còn son trẻ, họ đã lý tưởng hóa Cách Mạng và đã từng vui vẻ ăn cơm với rau tàu bay chấm nước muối và tung hô khôi hài cho cuộc đời dậy men say cách mạng bằng câu "rau tàu bay muốn năm, mười vạn tuế". Trong Cải Cách Ruộng Đất họ có oán Đảng phần nào vì gia đình họ cũng đã bị đầu tố oan, nhưng họ sẵn sàng tha thứ vì các vị lãnh đạo cao nhất của Đảng đã công nhận làm lỗi của mình. Rồi cuộc đánh nhau với không quân Mỹ, những cuộc tổng động viên cho chiến trường miền Nam mà gia đình nhiều người của bạn tôi cứ đinh ninh đó là việc đáng phải hy sinh để bảo vệ Tổ Quốc chống giặc Mỹ xâm lược nên họ đã can đảm chịu đựng và không hề than thở hoặc oán hận Đảng và Nhà Nước. Nhưng đến nay những tình cảm thiêng liêng về Cách Mạng, về Đảng đã không còn chỗ đứng trong mỗi trái tim của những người cán bộ thực sự đã xếp bút nghiên rời bỏ gia đình êm ấm để ra đi chọn con đường cách mạng. Ngày xưa khi bị Đảng vất ra lề đường sau khi đã bòn rút tất cả những tình hoa của cuộc đời họ để phục vụ cho lý tưởng cộng sản thì những người cán bộ bị Đảng ruồng bỏ đó thường ví mình như múi chanh bị vắt kiệt nước rồi vắt vào sọt rác. Đến nay một người bạn tôi khi thấy tôi trở về đã đến thăm và sau những buổi bồi hồi tâm sự, trước khi tôi bay đi anh đã đưa cho tôi một bài thơ viết những suy nghĩ của anh về cuộc đời người cán bộ đã làm việc lâu năm cho đảng cộng sản Việt Nam. Bạn tôi viết:

*Dù anh đốt mỗi ngày
Mấy mươi bao ba số (555)
Em vẫn không đáng sợ
Có ngày anh nhận ra*

*Điều thuốc tàn trên môi
Em sợ anh thành đầu lọc
Vút ngồn ngang ngoài đời.*

Những người trí thức có tâm huyết khi đã hiểu ra rằng họ đã chọn nhầm lý tưởng và đã chót mòi mòn cuộc đời xả thân làm việc để phục vụ cho một sự lừa dối thì họ rất đau, rất uất hận, nhưng tiếc thay họ vẫn chưa tìm ra lối thoát, vì cảm thấy "lực bất tòng tâm". Lòng họ muốn làm những điều lấp biển và trời nhưng đôi khi họ không tin tưởng ở mình và chỉ biết tự dần vặt mình, chìm đắm trong suy tư đau khổ:

*Chiều úp mặt
Thời gian nước nở
Chiếc quan tài
Tròn
Rỗng đi qua.*

*Bình minh
Khoác áo tang
Ủ rũ
Dưa ma.*

*Rớt lại
Tiếng khờ
Tích
Tắc.*

*Một mảnh sao băng
Xé trời
Vụt tắt.*

Không, không phải tất cả những người trí thức Việt Nam và đồng bào Việt Nam trong nước đều chỉ sống trong thất vọng và chỉ biết gặm nhấm những tủi hận trong bi quan chán nản. Trong trái tim họ, trong tiềm thức của mỗi người trí thức Việt Nam, mỗi người công dân Việt Nam ở trong nước vẫn nhen nhóm một tia hy vọng, dù rằng họ vẫn chưa biết thật chắc chắn những niềm hy vọng xuất phát từ tình cảm chân thành của họ và họ vẫn ngày tháng chờ mong, dù đó là niềm hy vọng rất mỏng manh chỉ như tia sắc cầu vồng thoáng hiện trên bầu trời vẫn đục, hoặc như một tia phát sóng do chính trái tim họ phát ra để tìm bắt gặp những tia phát sóng gọi về từ cõi hư vô:

*Mãi bay theo
Bầy sắc cầu vồng.
Dậu xuống hồn tôi
Cháy bỏng.*

*Bắt gặp tim mình
Phát sóng.
Gọi về từ cõi
Hư vô.*

Trong chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày nay, một chế độ mà nhiều người yêu nước Việt Nam đã lầm tưởng đó là một chế độ tự do dân chủ, công bằng hợp lý, một chế độ không có người bóc lột người, một chế độ mà người với người là bạn, những cán bộ của đảng cộng sản sẽ chỉ là những người đầy tớ trung thành phục vụ nhân dân. Nhưng hồi ơi! Tất cả đều là sự lừa dối. Vì vậy người dân đã có câu ca mai mỉa:

*Đầy tớ đi xe Vôn-ga
Chủ nhân bụng đói chẳng ma nào nhìn.*

Thực ra Đảng ngày nay chẳng còn là Đảng, nhà nước chẳng ra thể thống gì nữa. Người dân người ta nói công khai như vậy đó. Tất cả những bọn cán bộ lộng quyền tham nhũng cụm lại thành một phe thống trị để đàn áp nhân dân và những cán bộ không ăn cánh với chúng, đồng thời chúng cũng chính là những phe buôn lậu làm giàu bằng đủ mọi thủ đoạn bỉ ổi không còn giữ một chút thể diện quốc gia và cũng chẳng hề thương tiếc gì những người đồng đội đã từng lăn lộn trong chiến trường trước kia với chúng. Vì vậy mới có cảnh:

*Đầu đường trung tá bơm xe
Cuối đường đại tá bán chè bán xôi.*

Tôi đã từng thắc mắc khi ở nước ngoài đọc bài "Vietnam, Hard Road To Peace" của phóng viên Peter White đăng trên tờ National Geographic, Washington, nói về một viên tướng Việt cộng về hưu không đủ tiền sinh sống phải cho vợ đi bán thuốc lá rong ở một chợ rất xa để khỏi bê mặt với những người hàng xóm, vì vậy khi về nước tôi đã phỏng vấn những cán quân Việt cộng có quân hàm cấp tá trở lên về thực trạng của cuộc đời, những sĩ quan Việt cộng sau khi bị chế độ thải hồi thì họ sống ra sao, và không quên nêu lại thắc mắc của tôi về vụ ông tướng ba sao nợ phải cho vợ đi bán thuốc lá rong để kiếm thêm tiền sinh sống. Họ đã trả lời tôi rằng "Tất cả những tướng tá, những cán bộ trung cao cấp nếu họ không gặp "đúng cửa" thì họ sẽ chẳng có gì ngoài số tiền về hưu còm cõi không đủ mua rau. Vậy làm gì mà họ chẳng phải đi bơm xe, bán nước chè, chính bản thân họ cũng phải lăn lung ra mà đánh vật với cuộc sống chứ nói chi đến vợ đi bán thuốc lá rong. Chính anh đã thấy bà thứ trưởng Bộ Giao Thông bán thuốc lá ở Hải Phòng để kiếm sống đó sao! Họ làm việc đó không có gì đáng gọi là xấu hổ, nếu có xấu hổ, có đáng hổ thẹn hay không là cái nhà nước cộng sản Việt Nam tuyên truyền leo lét suốt ngày bảo đảm đời sống cho cán bộ đảng viên nhưng khi không cần đến họ thì họ chỉ là những đầu thuốc lọc vút ngồn ngang ở ngoài đường mà thôi, anh tính những con người ấy tránh sao khỏi mặc cảm về tâm hồn, họ còn yêu Đảng làm sao được?"

Tôi hỏi một anh bạn cũ đã từng làm giám đốc một cơ quan rất to ở thành phố: "Nếu như có sự thay đổi, có nghĩa là chế độ cộng sản Việt Nam không còn nữa, một chế độ mới theo kiểu dân chủ tư sản phương Tây ra đời thì liệu anh có hối tiếc gì không, anh có hối tiếc vì anh đã cống hiến cả cuộc đời cho chế độ cộng sản Việt Nam và ngày nay nhìn thấy nó đi vào cõi chết?" Bạn tôi đã thành thật trả lời: "Tôi đã hối tiếc ngay từ bây giờ rồi chứ có đâu phải đợi đến lúc đó. Tôi muốn nó càng chóng chết càng hay cho dân chúng, đối với tôi coi như đã mất cả cuộc đời nhưng các con tôi, các cháu tôi sẽ không còn bị người ta lừa dối để chết oan một lần nữa!"

Tôi đến thăm một giáo sư bạn cũ. Anh hỏi tôi: "Cậu có còn nhớ thằng Trọng nhà mình không nhỉ?" Tôi trả lời: "Thằng con trai lớn của anh chị chứ gì?" Bạn tôi trả lời vui buồn lẫn lộn: "Thằng Trọng nhà mình bây giờ là thiếu tá hải quân. Nó cũng đã được kết nạp vào Đảng. ...Kể ra như vậy là nó cũng leo được nhanh vì thằng bé mới có 24 tuổi. ...Nhưng nó luôn cảm thấy không thoải mái, kêu ca luôn về tội bị kèn cựa. ...Nó bảo "Bố ơi, hay con bỏ về bán hàng giúp bố nhé..." Dấy cậu xem, nếu cuộc đời có gì thay đổi mình chỉ lo cái chính thể mới không để yên cho những đứa như thằng con của mình. Người ta sẽ lên án nó là cán bộ sĩ quan quân đội, là đảng viên và người ta sẽ xử lý nó... Nhưng như cậu biết đấy, bọn trẻ nó lớn lên thì bị động viên nghĩa vụ quân sự và trong bọn chúng tất nhiên phải có đứa làm lính có đứa làm sĩ quan, nhưng không phải cứ thằng nào là sĩ quan, thằng nào là đảng viên cộng sản cũng đều là bọn đục khoét cả đâu. Cậu có hiểu vì sao ông Bùi Thành Tín, một đại tá quân đội phục vụ mấy chục năm cho chế độ đã bỏ đi nước ngoài không? Những con người như ông Tín có nhiều lắm. Họ là những cán quân cộng sản bị bạc đãi và thực ra chẳng có chút quyền lợi nào. Cái chức vụ phó tổng biên tập báo Nhân Dân là một chức vụ "không đúng của". Nhân dân ngày nay quan tâm đến nhiều chuyện thiết thực hơn là đi đọc những bài báo nói nhảm nhí nhằm tuyên truyền bảo vệ đảng cộng sản... Cái đáng tiếc là ở chỗ những con người có tâm huyết trong hàng ngũ cán quân cộng sản không phải là quá ít nhưng họ không làm sao tập hợp để tổ chức nhau lại thành một lực lượng chính trị mới đấu tranh đòi thành lập một thể chế chính trị mới phù hợp với nguyện vọng của toàn dân, phù hợp với trào lưu của thời đại."

Tôi đã đi thăm và phỏng vấn nhiều người là dân thường, đồng thời cũng hỏi ý kiến nhiều người trong bộ máy cộng sản.

Tôi hỏi một trung tá công an: "Nếu Việt Nam có tổng tuyển cử tự do theo ý anh đảng cộng sản sẽ chiếm được bao nhiêu phần trăm số phiếu?" Anh trung tá công an trả lời: "Ở miền Bắc may ra được 10% nhưng ở miền Nam thì có thể thấp hơn nhiều".

Tôi hỏi một trung úy công an tuổi đời còn rất trẻ "Cháu có nghĩ rằng chế độ này phải thay đổi hay không?" Người cán bộ công an trẻ tuổi đã trả lời ngay rằng "Càng thay đổi sớm chừng nào càng tốt chừng ấy." Tôi hỏi lại "Cháu có lo khi một chính thể mới ra đời sẽ có sự trả thù và những người như cháu sẽ rất có thể là nạn nhân hay không?" Câu hỏi đó làm người trung úy trẻ thờ dãi và nói "Cháu cũng lo lắm chứ, nào họ có hiểu rằng chính chúng cháu chỉ là nạn nhân của ngay chế độ này, chúng cháu phải lăn lung đi rình mò bắt trộm cướp, bắt bọn buôn lậu, chúng cháu bị tấn công, có người bị giết nhưng nào chúng cháu được gì! Nếu không làm nổi công tác trị an để phố phường loạn cả lên thì các ông to đầu cấp trên lại tha hồ khiển trách, nhưng nếu có kỳ công bắt được một vài vụ thì chỉ vài ngày sau chúng đã được cấp trên tha và quay về đe dọa sẽ giết chúng cháu. Cái thân phận chúng cháu là như vậy, có sung sướng nổi gì làm thằng công an. Nhưng nếu khi chế độ thay đổi, gió đã đổi chiều thì những kẻ chống cộng cực đoan sẽ nhè vào những thằng đã từng làm công an mà đá. Dấy chú xem ở bên Đức, họ bắt hàng loạt những cán bộ công an đã từng phục vụ cho chính thể cộng sản Đông Đức..." "Để làm an tâm người cán

bộ công an trẻ tuổi và cũng là đứa con của một người tôi quen biết, tôi đã trình bày một nước Việt Nam mới trong một tương lai không xa, đó là một chính thể dân chủ đa nguyên đi theo đường lối hòa giải hòa hợp dân tộc và mọi sự trả thù manh động sẽ bị lên án và cấm ngặt... Cuối cùng tôi hỏi lại liệu anh có tán thành một chính thể dân chủ đa nguyên đi theo đường lối hòa giải hòa hợp dân tộc không thì anh đã mỉm cười trả lời "Cháu nghĩ là ai cũng phải tán thành".

Tôi hỏi một cựu trí thức cũ, một luật sư kiêm sử gia ở đất Bắc "Bác có bao giờ nghe nói đến tờ báo Thông Luận xuất bản ở Paris không?" Ông bạn lớn tuổi hoan hỷ trả lời "Chính tôi đã được đọc". Tôi rất làm lạ vì cho rằng tờ Thông Luận chỉ được lưu hành trong Sài Gòn mà thôi, tại sao lại có thể lưu hành ngay trên đất Bắc, ngay trong thành phố Hà Nội. Tôi hỏi thêm "Ai gửi Thông Luận cho bác?" Ông bạn già cũng khá chu đáo biết giữ bí mật ngay cả tôi, một người ông rất tin tưởng nhưng ông cũng chỉ nói "Do kiều bào mình mang về mà, nhiều người được đọc lắm chứ có riêng gì tôi." Và sau khi được gọi ý, ông bạn cũ của đã kể cho tôi nghe những điều ông đã được đọc trong Thông Luận và cho rằng chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc của Thông Luận được đại đa số nhân dân và cả cán quân Việt cộng tán thành, rồi ông hoan hỷ cho tôi biết tin rằng có những bài của Thông Luận đã được truyền trên đài phát thanh nước Pháp, cuối cùng ông nói "Nếu như đường lối của Thông Luận được thực hiện trên đất nước này thì thật là vạn hạnh cho nhân dân Việt Nam, chúng ta đã quá ghê tởm về những vụ người trong một nước chém giết lẫn nhau..." Ông thờ dãi nói tiếp "Nhưng đó mới chỉ là những ước mong. Điều đó không biết bao giờ mới được thực hiện. Chỉ tiếc tôi đã quá già rồi không biết có còn được nhìn thấy đất nước ta một lần nữa thay da đổi thịt đem lại đời sống hòa bình hạnh phúc cho toàn dân tộc được hay không!"

Tôi thực khó trả lời được cho ông bạn cũ và có lẽ xin nhường lời cho những người lãnh đạo các tổ chức chính trị ở trong nước và ở ngoài nước.

Đây là bài phóng sự thứ hai của tôi sau chuyến về thăm "bát chọt" đất nước Việt nam và trong tôi cũng có nhiều tình cảm vui buồn lẫn lộn. Vui vì được gặp lại những người thân, những bạn cũ, những thành phố xóm làng thân thiết yêu thương, nhưng sau chuyến về thăm "bát chọt" này đã để lại trong tôi những nỗi buồn khó tả. Tôi tự trách tôi không làm được gì nhiều để đóng góp phần nhỏ bé của mình đưa đất nước mình, dân tộc mình ra khỏi biển trầm luân hiện tại. Đó cũng là tình cảm thực của tôi và tôi cũng vun đắp một niềm hy vọng, một ước mong một ngày nào đó tôi lại được về thăm một nước Việt Nam đã hoàn toàn đổi mới, một nước Việt Nam trong đó mọi người sống yêu thương, hết lòng cùng nhau xây dựng đất nước ngày một phú cường và tôi mong rằng điều đó hãy đến thật nhanh để ông bạn luật sư kiêm sử gia của tôi có thể còn được chứng kiến cảnh đất nước đổi thay và ông sẽ rung rung ngón tay tôi nói rằng "Mong ước của chúng ta đã thành sự thực!"

Nguyễn Anh Tuấn

Đóng góp với bài "Nhìn Lại Cách Mạng Tháng Tám" của Nguyễn Gia Kiểng

Trong báo Thông Luận số 41, tháng 9-1991, ông Nguyễn Gia Kiểng viết bài tham luận "Nhìn Lại Cách Mạng Tháng Tám" trong mục Vì Đất Nước Hôm Nay Và Ngày Mai.

Tất nhiên, bài của ông Nguyễn có một tầm mức đặc biệt vì chứa đựng những quan điểm, những đánh giá riêng về một ngày lịch sử quan trọng nhất của dân tộc Việt Nam. Chúng góp phần xây dựng "lập trường Nguyễn Gia Kiểng". Cho nên việc tiếp lời với ông Nguyễn là phải lẽ và cần thiết.

Trước hết Nguyễn quân cho rằng lực lượng của phe quốc gia không đáng kể nên dù có mặt trong quốc hội hay trong chính phủ liên hiệp vào năm 1946 cũng chẳng thể làm được gì vì khủng hoảng lãnh đạo dẫn đến khủng hoảng lập trường. Thậm chí còn *hoàn toàn rối loạn* nữa kia.

Phải, người cộng sản đã chuẩn bị nó, tổ chức thành công nó và xứng đáng (?) được hưởng trọn vẹn vinh quang của Cách Mạng Tháng Tám. Đúng vậy, nhưng còn thiếu các điều căn bản Nguyễn quân ạ.

Người cộng sản có sức mạnh áp đảo ấy do đâu? Thưa ông Nguyễn Gia Kiểng, Hồ Chí Minh và các học trò của ông ta lúc ấy đâu có nhận họ là những người của Quốc Tế Đệ Tam! Họ còn cho "giải tán" Đảng Cộng Sản Đông Dương là đảng khác. Họ thường tự nhận là những người kháng chiến, yêu nước thế thôi!

Lúc ấy, mọi người ngỡ ngàng hỏi Hồ Chí Minh là ai và cán bộ Việt Minh nửa kín, nửa hở bảo đó là ông Nguyễn Ái Quốc. Rồi chính ông Hồ tự đánh bóng cá nhân bằng cuốn sách ký tên Trần Dân Tiên để giới thiệu tiểu sử, tài năng và chí khí của mình.

Chúng ta nhớ rất rõ rằng Hồ Chí Minh được đào luyện ở Moskva và từng hoạt động ở nhiều nước với tư cách một cán bộ cộng sản quốc tế cho nên ông ta gặt hái được nhiều kinh nghiệm, được huấn luyện kỹ càng và điều quan trọng hơn cả, được sự hỗ trợ cụ thể và lâu dài nhằm phát triển chủ nghĩa cộng sản ở vùng Đông Nam Á do bộ Phương Đông đặt định. Hồ Chí Minh chỉ là tay sai cao cấp của Stalin và ông Hồ cũng không chối cãi.

Trái lại, Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam, Vũ Hồng Khanh, Trần Trung Lập... có được chính quyền Tưởng Giới Thạch hỗ trợ triệt để không? Theo tôi, cái đáng khen nhất của Việt Nam Quốc Dân Đảng ngày ấy là đã phát hiện ra bộ mặt phi nhân và giả dối của cộng sản trong lúc đại đa số dân chúng, đặc biệt đối với các trí thức, văn nghệ sĩ mà Nguyễn quân hằng ngưỡng mộ nhất, đã ngây thơ mù quáng chạy theo cộng sản.

Xin Nguyễn quân trả lời cho thành thật: Giả sử không có Cách Mạng Tháng Tám, không có ngày 19-12-1946 với các hệ quả khủng khiếp của nó, liệu Việt Nam sẽ có độc lập, tự do và thực chất lẫn hiện tượng?

Hiện giờ ngay ở trong nước, giới trẻ cũng muốn phủ nhận công lao của Đảng lập nên vì nhận thấy chúng vô ích và phi phạm đến nỗi Đảng phải lo sợ.

Chắc Nguyễn quân nghĩ: "Không có ai cho mình độc lập, tự do mà không phải trả giá". Và "chiến thắng không gian khổ

thì cuộc chiến thắng cũng bớt vinh dự".

Sau Đệ Nhị Thế chiến, cao trào giành độc lập, tự do cho các nước thuộc địa xảy ra mà không có các nước đế quốc nào ngăn chống được. Bảo thủ như De Gaulle còn phải nhượng bộ.

Cộng sản đã khôn ngoan, quyết định dùng chiêu bài giải phóng, công bằng để quyến rũ, không những các dân tộc bị trị mà còn gây ảo tưởng cho những người nghèo khổ và giới trí thức ngu ngơ của các nước tư bản tự do. Máy ai như André Gide, Jean Paul Sartre...?

Đấy ông Nguyễn thử xem Trần Đức Thảo, Nguyễn Mạnh Tường, Lương Đình Của, Nguyễn Khắc Viện đã tình nguyện và có những nhận định thế nào về chủ nghĩa cộng sản phi dân tộc và con người cộng sản có những thủ đoạn hiểm ác và sống đạo đức giả ra sao?

Và hiện nay, giai cấp công nông mới chính là thành phần bị bóc lột nhiều nhất nên thấm thía hơn cả. Tôi tin chắc công nhân và nông dân ở nước ta là những người sẽ đứng lên đầu tiên đánh đuổi hoặc chống đối cộng sản một cách tích cực, triệt để.

Bởi vậy, đánh giá cho đúng Cách Mạng Tháng Tám năm 1945 tại Việt Nam chỉ là *một cuộc bịp của bọn bịp quốc tế*. Bịp từ con người, thủ đoạn đến bịp cả chủ nghĩa, lý luận có tầm mức trên toàn thế giới. Thưa ông Nguyễn, chuyện bịp bợm này đã được tố giác và đã mất vẻ linh thiêng, hào nhoáng của nó suốt 46 năm.

Nhân dân Việt Nam là nạn nhân tri cứu khỏi đi từ Cách Mạng Tháng Tám tiến ra từ hang Pác Bó hay đúng hơn từ điện Kremlin. Vinh dự ở chỗ nào hỏi ông Nguyễn?

Chúng ta không còn thần phục hay sợ hãi những người cộng sản vì sau Tháng Tư Đen cũng có một dịp may mắn (!?) cho chúng ta hiểu rõ tâm địa, khả năng và cứu cánh của cộng sản.

Bài học rút ra từ Cách Mạng Mùa Thu vẫn là *sự cảnh giác, chủ động và kiên nhẫn* trước sự đòi hỏi phức tạp của tình thế, ông Nguyễn nhỉ!

Viễn Chi

Lời thêm của Nguyễn Gia Kiểng:

Ông Viễn Chi đã có nhã ý đóng góp thêm những lập luận đúng đắn về chỗ đứng trong lịch sử của đảng cộng sản Việt Nam. Câu hỏi của ông đặt ra cho tôi thực khó trả lời. Cách Mạng Tháng Tám đã xảy ra như vậy và đã khiến Việt Nam là Việt Nam như ngày nay. Câu hỏi sẽ dễ trả lời hơn nhiều nếu được đặt ra như thế này: "Nếu Cách Mạng Tháng Tám là cách mạng để giành độc lập thay vì để thiết lập chủ nghĩa cộng sản thì tình hình Việt Nam có khác hơn nhiều không?". Tôi chắc chắn ông Viễn Chi và tôi cùng có một câu trả lời.

Nhưng tôi xin đóng góp thêm là câu hỏi "Giả sử không có Cách Mạng Tháng Tám..." thực ra rất phức tạp. Không có nó và cuộc chiến chống Pháp sau này chưa chắc thế giới đã như ngày nay. Cách Mạng Tháng Tám không phải chỉ quan trọng đối với Việt Nam mà còn có tác động trên cả tình hình thế giới. Việt Nam, trong một giới hạn nào đó, đã tranh đấu không phải chỉ cho mình mà còn cho nhiều dân tộc khác. Ông Viễn Chi có nhắc tới tướng De Gaulle, tôi cũng nhân tiện xin nhắc lại là cho tới năm 1949, De Gaulle vẫn còn rất "Đại Pháp". De Gaulle đã chỉ thay đổi lập trường từ khi nhận ra là Pháp hoàn toàn bế tắc tại Đông Dương.

Vấn đề Dân Chủ Đa Nguyên hiện tại và vấn đề Quốc Gia/Cộng Sản trước năm 1975

Nhân đọc bài "Nhìn Lại Cách Mạng Tháng Tám" của Nguyễn Gia Kiểng, tôi thấy cần phải bày tỏ một số vấn đề liên quan tới vị thế của "Quốc Gia" và "Cộng Sản". Không phải vì lý do cá nhân (tôi không hề quen biết anh Nguyễn Gia Kiểng, mặc dù tôi là độc giả dài hạn của Thông Luận), cũng không phải là một hứng khởi nhất thời; nhưng bài của anh Kiểng như một giọt nước làm tràn cái ly đầy của tôi. Nếu anh Kiểng là một cán bộ cộng sản thì tôi không mấy bận tâm, vì người cộng sản có quyền phát biểu quan điểm của họ. Nhưng anh Kiểng "hình như" đứng về phía những người chủ trương hòa giải, dân chủ đa nguyên, chấp nhận yêu nước không tất nhiên yêu chủ nghĩa xã hội; chấp nhận sự hiện hữu bình đẳng mọi vị thế và quan điểm chính trị, nghĩa là với tư cách của một kẻ sĩ có bản lĩnh, tin những gì mình hiểu rõ, và hiểu rõ những gì mình tin. Với những giới hạn đó, tôi thấy cần phải lên tiếng, không phải với cá nhân anh Nguyễn Gia Kiểng, mà qua anh như một cửa ngõ, để trình bày tới những độc giả đa diện của nguyệt san Thông Luận, một tờ báo mà tôi tin rằng độc giả của nó gồm cả những người đứng bên này hay bên kia chiến tuyến trước năm 1975, và có lẽ cả những người từng được gọi là "thành phần thứ ba".

Tôi cũng phải xác định ngay từ đầu, vì muốn gì chẳng nữa, thì cũng phải chính danh. Tôi trình bày quan điểm dưới nhãn quan của một người được đào tạo trong nền giáo dục của miền Nam Việt Nam trước năm 1975, tốt nghiệp đại học, giữ một số trách vụ trong cơ cấu giáo dục của Việt Nam Cộng Hòa, và dĩ nhiên sau đó, đi cải tạo tại các trại cải tạo sau khi miền Nam thua trận. Tôi cũng nói thêm cho rõ, là ngay sau khi được thả về từ trại cải tạo, và tới sinh hoạt tại "Hội Trí Thức Yêu Nước" ở đường Nguyễn Thông, Sài Gòn (thành phố Hồ Chí Minh), tôi vẫn luôn luôn giữ lập trường như lập trường mà tôi muốn trình bày dưới đây.

Ngày mà tôi tới Pháp năm 1980, điều mà tôi cay đắng nhất là thấy nhan nhản trong các tiệm sách, những người được gọi là trí thức của chế độ cũ tại Sài Gòn, đua nhau mặt sát giới lãnh đạo Việt Nam Cộng Hòa cũ. Nếu họ là những thanh niên trẻ, hoặc những người sống ở ngoại quốc lâu năm, hoặc không liên hệ trực tiếp với chính quyền miền Nam cũ, thì chúng ta có thể thông cảm. Nhưng chính họ là những người đã giữ những trọng trách, những vai trò có tính cách đào tạo và xây dựng cơ chế quốc gia, những người chia sẻ trách nhiệm trong việc làm sụp đổ chế độ Cộng Hòa, những người điều hành những cơ sở giáo dục đại học và trung học, những cơ cấu kinh tế và kỹ nghệ, v.v... Nay họ lên tiếng mặt sát chế độ cũ của miền Nam, làm như họ **KHÔNG LIÊN QUAN** gì tới thất bại của miền Nam Việt Nam năm 1975, thì quả thực, đối với tôi, họ là những người thiếu trách nhiệm, trốn chạy và trở giáo quay cờ, nghĩa là những người không xứng đáng để mang danh là một kẻ sĩ. Mình làm những gì mình tin, mình tin những gì mình hiểu, mình hiểu những gì mình thích, đó là bình thường; nay nếu chỉ vì một xấu hổ cá nhân nào đó, hay vì một toan tính riêng tư nào đó, để tự chối bỏ những điều mình thích, giả ngu những điều mình hiểu, giả ngạo những điều mình tin, và chối bỏ những điều mình đã làm. Tôi không tin đó là tác phong của một kẻ sĩ có bản lĩnh.

Tôi đã từng phát biểu trong một buổi hội thảo tại Hội Trí Thức

Yêu Nước tại Sài Gòn (thành phố Hồ Chí Minh) sau năm 1975: "Trước đây, đứng trong chiến tuyến những người chống cộng sản, tôi vẫn luôn luôn đánh giá cao địch thủ. Bởi vì tôi thấy cán bộ cộng sản trung kiên, và cơ cấu tổ chức của đảng chặt chẽ. Tôi có tiếp xúc với một số cán bộ chiêu hồi để tìm hiểu về cộng sản, nhưng những người về đầu hàng này luôn luôn chịu thua mỗi khi tranh luận với tôi, vì họ muốn yên thân. Cho nên tôi chưa hiểu rõ về cộng sản, ngoài những sách vở thuần lý. Nay chúng tôi ở về phía những người thua trận, chúng tôi đi cải tạo, và tôi có dịp để tìm hiểu về cộng sản, để biết tại sao cộng sản thành công trong những cuộc chiến vừa qua, để hiểu những gì mình muốn hiểu, và biết những gì mình muốn biết, mà trước đây đã không có cơ hội thực tế tiếp xúc".

Quả thực, ngay từ lúc đó, tôi thực sự nhận biết sức mạnh nội chế độ cộng sản, là sự kiểm soát chặt chẽ và cách cai trị độc đoán. Tôi chưa hề tìm thấy một hứng khởi nào đối với chế độ cộng sản, dù thật sự muốn tìm hiểu về họ trong trại cải tạo, hoặc sau đó, tại xí nghiệp của họ với tính cách chuyên môn; ngay cả với cương vị công đoàn, khi mà tôi được bầu với hơn 80 phần trăm phiếu tín nhiệm của công nhân viên trong công đoàn bộ phận, trong đó ít nhất cũng hơn 10 phần trăm phiếu của cán bộ công nhân viên từ miền Bắc vào miền Nam công tác sau năm 1975, tại một xí nghiệp ở Thủ Đức.

Sự hội nhập vào xã hội của những người muốn thật sự tìm sự đổi thay cho đất nước chỉ rất giới hạn. Người cộng sản rất thận trọng và rất nghi kỵ đối với những người không thuộc đảng của họ. Cho nên nhiều khi tôi thấy buồn lòng khi nghe một vài trí thức tốt nghiệp ở tây phương tin tưởng rằng họ tham dự với chế độ để cải tiến chế độ. Tôi không hiểu họ cải tiến chế độ như thế nào nếu "*chỉ được một chỗ đứng châu rìa bạc bèo*" (chữ của anh Kiểng).

Tôi muốn minh xác với anh Kiểng, cũng như những người đồng quan điểm với anh, về sức mạnh của cộng sản trong cuộc Cách Mạng Tháng Tám:

Anh Kiểng đã viết trong bài của anh:

"Người cộng sản đã tổ chức và lãnh đạo một mình cuộc khởi nghĩa của nhân dân Việt Nam trong cuộc Cách Mạng Tháng Tám", và "sức mạnh của Việt Minh (trong giai đoạn 45-46) so với phe quốc gia áp đảo tới nỗi mãi sau này đại bộ phận những người cộng sản có vai trò quan trọng vào thời điểm Cách Mạng Tháng Tám mà tôi đã được gặp, kể cả những người ngày nay đã thất vọng, chỉ coi nhẹ phe phái quốc gia lúc đó như là những bọn phá đám dựa hơi quân Trung Hoa, hay quân Pháp tại miền Nam, để gây khó khăn cho họ".

Tôi luôn luôn tôn trọng quan điểm của người khác, nhưng chỉ xin nhắc anh Kiểng và những người đồng quan điểm với anh, về hai điều sau đây:

1- Trong cuộc chiến tranh chống Pháp giành độc lập, những người **KHÔNG CÔNG SẢN** hiện diện rất đông trong mặt trận Việt Minh. Những người này chỉ bị loại bỏ sau khi cuộc kháng chiến chống Pháp thành công. Do đó, không thể nói "*Người cộng sản lãnh đạo một mình cuộc khởi nghĩa của nhân dân Việt Nam trong Cách Mạng Tháng Tám*". Người cộng sản luôn luôn núp dưới chiêu bài dân tộc, và chỉ ra mặt khi đã đạt kết quả. Cho nên, nếu có quan điểm khác cho rằng: "Nhân dân Việt Nam chiến đấu chống thực dân để giành độc lập, và người cộng sản đã cướp chính quyền cho Đảng Cộng Sản sau đó", thì cũng chính xác thôi.

2- Anh Kiểng và những người đồng quan điểm với anh chỉ luôn luôn nhắc lại về sự hỗ trợ của chính quyền Trung Hoa, chính quyền Nhật, và chính quyền Pháp... đối với các đảng phái quốc

Việt Nam: vẫn câu chuyện môi răng

Liệu Bắc Kinh và Hà Nội có sắp sửa hát lại điệp khúc "quan hệ Việt - Trung như môi với răng, môi hở răng lạnh" và "tình hữu nghị Việt Trung thăm thiết đời đời bền vững không gì lay chuyển nổi" mà người dân Việt Nam đã phải nghe đến nhàm tai cho đến năm 1978? Phải nói là những người cộng sản Việt Nam thời bấy giờ có một quan niệm rất tương đối về "đời đời". Chỉ vài tháng sau, đầu năm 1979, "môi" cho "răng" một bài học, một bài học mà cả thầy lẫn trò đều vỡ đầu sứt trán.

Nay thế giới đã thay đổi, khối cộng sản tan rã ngay từ nước khai sinh ra nó. Hà Nội tiếp tục tự xưng là một thành trì cuối cùng của chủ nghĩa xã hội đành phải ngậm đắng nuốt cay tìm nơi nương tựa mới - mà cũ - là Trung Quốc. Sau khi ông Nguyễn Cơ Thạch bị loại khỏi chức vụ ngoại trưởng (một điều kiện của Trung Quốc), tân ngoại trưởng Nguyễn Mạnh Cầm đã qua Bắc Kinh làm việc bốn ngày liền từ 9-9-91. Cuộc hành trình cũng khá gian nan: phải dùng đường bộ băng qua Ai Nam Quan (Cửa Hữu Nghị) để qua Trung Quốc rồi mới bay đi Bắc Kinh sau đó.

Ngày 10-9, ông Cầm tuyên bố với báo chí "sự việc tôi viếng thăm ngoại trưởng Tiền Kỳ Tham và các đồng chí Trung Hoa khác đánh dấu sự bình thường hóa hoàn toàn quan hệ giữa hai nước".

Nhưng trong bản thông cáo chung phổ biến ngày 12-9-1991, bình thường hóa sẽ không "hoàn toàn" như ông Cầm mong ước, mà sẽ là một tiến trình nhiều giai đoạn. Bản thông cáo nói rõ "hai bên nhất trí sẽ có những bước cụ thể để lập lại những liên hệ và cộng tác trong lãnh vực kinh tế, thương mại, giao thông, khoa học kỹ thuật, văn hóa... với mục đích bình thường hóa dần dần quan hệ giữa hai nước", và "thỏa thuận về một cuộc viếng thăm của các nhà lãnh đạo Việt Nam vào cuối năm nay". Thông cáo không nói rõ ai sẽ qua Bắc Kinh và vào ngày nào, nhưng các nguồn tin ngoại giao cho biết tổng bí thư Đỗ Mười và thủ tướng Võ Văn Kiệt sẽ viếng thăm chính thức Trung Quốc vào đầu tháng 11 tới.

Nhắc lại là ngay sau Đại Hội VII, tướng Lê Đức Anh cũng đã sang Trung Quốc - tuy là không kèn không trống. Điều đáng chú ý là trong khi những người lãnh đạo tối cao cộng sản Việt Nam dồn dập tới lui Bắc Kinh thì không một viên chức Trung Quốc nào quá bộ sang Việt Nam cả. Cuộc tiếp đón ông Nguyễn Mạnh Cầm kỳ này cũng lạnh nhạt. Chắc hẳn Việt Nam sẽ "đời đời" không bị nghe lại điệp khúc môi răng nữa. Nếu không "đời đời" thì cũng ít nhất trong những ngày tàn còn lại của chế độ cộng sản Việt Nam.

Kampuchea: kỷ nguyên mới

"Một kỷ nguyên mới trong hòa bình đang mở ra cho Kampuchea". Đó là đại ý bài diễn văn của hoàng thân Sihanouk đọc trước đại hội đồng Liên Hiệp Quốc ngày 26-09-1991. Sihanouk cầm đầu phái đoàn Kampuchea đã trở lại Liên Hiệp Quốc sau nhiều năm ghê của nước này bị bỏ trống. Tân phái đoàn đại diện gồm 12 thành viên của Hội Đồng Dân Tộc Tối Cao Kampuchea (SNC), trong đó có 6 thành viên thuộc phe Hun Sen, 2 phe Khmer đỏ, 2 phe Son Sann và 2 phe Sihanouk.

Kỷ nguyên này sẽ chỉ thực sự mở màn với Kampuchea khi

gia, mà không nhắc rõ sự giúp đỡ tận lực của Nga Sô và cộng sản Trung Quốc đối với đảng cộng sản Việt Nam. Nếu Hồ Chí Minh, sau khi trốn qua Pháp, làm thợ chụp ảnh, làm phu quét đường..., và học tiếng Pháp như những thuyền nhân tị nạn hiện nay; mà nếu không có đảng cộng sản Pháp giúp đỡ, và sau đó được huấn luyện hàng chục năm tại Liên Xô (chắc hẳn tài liệu của KGB Nga còn giữ những tài liệu này một cách chu đáo, và chúng ta sẽ sớm được rõ Hồ Chí Minh đã được huấn luyện ra sao để mang chủ nghĩa Mác-Lênin về áp dụng tại Đông Dương), thì dù cho còn sống tới nay, chưa chắc Hồ Chí Minh đã làm nổi tới chức giám đốc xí nghiệp tại Pháp đâu!

Viết bài này không phải để phê bình một cá nhân, hay đố kỵ một tiểu tiết, trái lại tôi muốn nói lên một quan điểm: là khi chấp nhận dân chủ đa nguyên, chấp nhận hòa giải và hòa hợp, thì người cộng sản cũng phải chấp nhận những sự cay đắng cũng như những nỗi hân hoan cởi mở như những anh em quốc gia cũ. Nghĩa là phải sòng phẳng, không than thánh hóa một ai. Hồ Chí Minh có chỗ đứng lịch sử của ông ta, và chẳng cần phải vào lăng ông ta mà thương khóc (dù người cộng sản thích làm, thì đó là quyền của họ), cũng như Ngô Đình Diệm, và ngay cả Bảo Đại cũng đã có lịch sử phán xét, và qui định chỗ đứng của họ. Dựng tượng cho nhiều như Lenin, thì cũng chỉ để mất công tháo gỡ một ngày nào đó mà thôi.

Tôi không quen biết anh Kiêng, và dù tuổi đời có lẽ tôi cũng không lớn hơn anh bao nhiêu, nhưng khi tôi viết bài này không hề nhắm tới cá nhân của anh, mà chỉ vì, như tôi đã viết từ đầu, bài "Nhìn Lại Cách Mạng Tháng Tám" của anh như một giọt nước làm tràn cái ly đã đầy của tôi.

Tôi muốn mượn tờ Thông Luận, mà tôi là một độc giả dài hạn, để gửi tới các độc giả khác, quan điểm của một người Việt Nam, như bao nhiêu người Việt Nam khác, là luôn luôn ước mơ đất nước mình ngày một giàu có, tiến bộ và tự do hơn.

Phạm Xuân Tích

Lời thêm của Nguyễn Gia Kiêng

Xin rất cảm ơn bài góp ý đặc sắc của ông Phạm Xuân Tích. Bài của ông Tích, đối với một người đọc chăm chú, không ngược lại mà chỉ bổ túc cho bài của tôi. Tôi đồng ý với ông Tích. Ông Tích nhấn mạnh trên hai điểm:

1- Cuộc đấu tranh chống Pháp đã có sự đóng góp quyết định của người không cộng sản, nhưng cộng sản đã lợi dụng xương máu của toàn dân cho chủ nghĩa của họ. Điều này rất đúng nhưng không mâu thuẫn với những gì tôi đã viết. Tôi nói về giai đoạn Cách Mạng Tháng Tám, một giai đoạn có thể nói chấm dứt ngày 19-12-1946, còn ông Tích nói về giai đoạn đấu tranh chống Pháp, một giai đoạn có thể nói bắt đầu từ ngày 19-12-1946. Chính vì cộng sản đã tổ chức và thành công một mình Cách Mạng Tháng Tám như tôi trình bày, mà họ đã có thể lợi dụng xương máu của nhân dân cho chủ nghĩa của họ trong giai đoạn chiến tranh chống Pháp như ông Tích nhận định.

2- Đảng cộng sản nói chung và Hồ Chí Minh nói riêng đã thành công (dĩ nhiên thành công riêng cho họ) vì đã được sự hỗ trợ rất đặc lực của phong trào cộng sản thế giới. Điều này cũng rất đúng. Tuy nhiên cũng không thể phủ nhận những hy sinh lớn lao của người cộng sản trong giai đoạn 1931-1945. Trong bài viết tôi không hề chê bai phe quốc gia là đã dựa vào Trung Hoa, Nhật và Pháp. Trái lại tôi đã nhấn mạnh là các đảng phái quốc gia không nhờ quân Trung Hoa đánh giùm cộng sản cho mình mặc dầu có một số người quốc gia mong như vậy, chính phủ Trần Trọng Kim cũng đã từ chối khi Nhật đề nghị đánh Việt Minh giùm.

Cách Mạng Tháng Tám là một biến cố trọng đại và phức tạp. Một bài báo ngắn dĩ nhiên không thể đề cập đến tất cả mọi khía cạnh. Vì thế tôi rất cảm ơn ông Phạm Xuân Tích đã có nhã ý bổ túc, và bổ túc một cách đúng đắn.

SNC sẽ nắm quyền tại Phnom Penh kể từ ngày 14-11 tới đây, và khi cuộc bầu cử thực sự tự do sẽ được tổ chức vào cuối năm 1992. Sau bao lần mùng huyệt, người ta chỉ có thể dè dặt trong lạc quan, tuy lần này có nhiều yếu tố khiến người ta có quyền lạc quan hơn những lần trước.

Quả vậy, sau hội nghị Pattaya tại Thái Lan hồi tháng 6 và thỏa ước Bắc Kinh hồi tháng 7, SNC đã họp lại từ 26-8 cũng tại Pattaya, gần thủ đô Bangkok của Thái Lan. Sau năm ngày bàn cãi, một bước tiến rất khả quan đã đạt được trong vấn đề giải giới: bốn phe lâm chiến chấp thuận cho giải ngũ 70% lực lượng vũ trang của mình, vũ khí phải nộp cho UNTAC (United Nations Transitional Authority in Cambodia) là lực lượng Liên Hiệp Quốc sẽ điều hành Kampuchea cho đến khi có bầu cử. Còn lại 30% lực lượng sẽ phải tập trung dưới sự giám sát của UNTAC, toàn bộ vũ khí cũng sẽ do UNTAC quản lý. Đây là một nhượng bộ quan trọng của phe Hun Sen - tức một nhượng bộ của Hà Nội - vì họ là phe thiết thời nhất trong vệc giải giới này. Tất cả quyền hành của phe này sẽ chuyển sang UNTAC. Tuy UNTAC không phải là một chính quyền lâm thời như dự án đầu tiên của Liên Hiệp Quốc, nhưng nó cũng sẽ đóng vai trò rất quan trọng là bảo vệ nền hòa bình trong lúc giao thời, dưới sự chỉ đạo tối cao của SNC.

Hội nghị Pattaya còn một vướng mắc cuối cùng về cách thức đầu phiếu: Hun Sen đề nghị bầu đơn danh trong phạm vi từng địa phương (20 tỉnh), ứng viên được nhiều phiếu nhất sẽ đắc cử. Son Sann lập tức bác bỏ và đòi bầu liên danh trên phạm vi cả nước, mỗi liên danh sẽ có một số ứng viên đắc cử căn cứ vào tỷ lệ phiếu bầu mà liên danh đó đạt được. Sihanouk có chiều hướng ủng hộ bầu đơn danh, Khmer đỏ không ngả theo phe nào. Sở dĩ Son Sann phản ứng mạnh là vì cách bầu đơn danh có khả năng loại hẳn phe ông ta khỏi quốc hội tương lai của Kampuchea.

Rồi bất đồng cuối cùng này cũng đã được giải tỏa. Trước phiên họp đại hội đồng Liên Hiệp Quốc cuối tháng 9, SNC đã có dịp gặp lại và đã đi đến một giải pháp dung hòa: sẽ bầu liên danh theo thể thức tỷ lệ (như đòi hỏi của Son Sann), nhưng thay vì trên phạm vi toàn quốc, sẽ có 20 đơn vị bầu cử. Ông hoàng Sihanouk hân hoan tuyên bố có thể ký kết một hiệp định quốc tế về Kampuchea tại Paris vào ngày 31-10 tới đây. Ông rất mong sẽ ký đúng vào ngày 31-10 vì đó cũng là ngày ông tròn 69 tuổi.

Trên đường đi New York, ông Sihanouk đã ghé Paris gặp tổng thống Pháp Mitterrand và mời ngoại trưởng Pháp Roland Dumas sang thăm Phnom Penh từ 22 đến 24-11-1991, tức chỉ một tuần sau khi ông trở về dinh thự cũ của mình sau 13 năm xa cách. Nước Pháp cũng sẽ mở tòa đại sứ tại Phnom Penh nhân dịp đó. Qua tháng 12, Sihanouk sẽ viếng thăm Hà Nội.

Giải quyết vấn đề Kampuchea thực sự mở một kỷ nguyên mới không những cho xứ Chùa Tháp, mà cho cả vùng Đông Nam Á. Trái với những lo ngại của Mỹ về một "giải pháp màu hồng" qua phát biểu của ngoại trưởng James Baker hồi tháng 7, giờ đây cũng chính ông Baker bày tỏ sự hài lòng của Mỹ về thái độ hợp tác của Bắc Kinh và Hà Nội. Ông tuyên bố "tiến trình bình thường hóa quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ sẽ bắt đầu ngay vào ngày ký kết hiệp định quốc tế về Kampuchea tại Paris", và cũng không quên nhắc tới "việc tìm kiếm người Mỹ mất tích được phía Việt Nam ngày càng tham gia tích cực hơn".

Cũng nên nhắc lại "lộ trình bốn chặng" (roadmap) cho việc bình thường hóa quan hệ Việt-Mỹ do Hoa Kỳ đưa ra ngày 9-4-

1991: chặng đầu tiên là Hà Nội hợp tác trong việc giải quyết vấn đề Kampuchea và tìm kiếm người Mỹ mất tích, chặng cuối cùng là Kampuchea thiết lập xong chính phủ dân sự qua bầu cử tự do. Cũng trong chặng cuối cùng này, Việt Nam và Hoa Kỳ sẽ trao đổi đại sứ, và Hoa Kỳ sẽ xét việc cho Việt Nam hưởng quy chế tối huệ quốc. Trong ba chặng đầu, bang giao sẽ được thiết lập từng giai đoạn, và cấm vận cũng sẽ chỉ bãi bỏ hoàn toàn trong chặng thứ ba.

Lào: chủ nghĩa xã hội xa vời

Nước Lào vừa lật qua một trang sử khi quốc hội Lào thông qua hiến pháp mới ngày 14-8-1991. Tân tổng thống Lào, ông Kayson Phomvihane, tuyên bố "chủ nghĩa xã hội vẫn là mục tiêu của chúng tôi, nhưng đó là một mục tiêu xa vời, rất xa vời". Một cách nói văn hoa để diễn tả ý muốn rời bỏ chủ nghĩa xã hội một cách nhẹ nhàng.

Ngôi sao và búa liềm đã biến khỏi quốc huy của Lào và được thay bằng một ngôi chùa. Hiến pháp mới không có một quy chiếu nào về chủ nghĩa xã hội. Quyền tư hữu và vốn đầu tư ngoại quốc được hiến pháp mới bảo đảm. Mục tiêu theo đuổi là một nền kinh tế thị trường.

Nhưng về mặt chính trị, chưa có một thay đổi nào trong chiều sâu: đảng cộng sản đang nắm quyền vẫn tự cho mình quyền lãnh đạo duy nhất.

Kayson Phomvihane, 70 tuổi, là lãnh tụ đảng Nhân Dân Cách Mạng Lào (tức đảng cộng sản) và cai trị Lào từ 1975 đến nay. Được bầu làm tổng thống, ông nhường chức thủ tướng cho cựu bộ trưởng quốc phòng Khamtai Siphandon, 65 tuổi.

Trung Quốc: ngoài bề bành, trong bối rối

Một cuộc bầu cử tự do đầu tiên đã được tổ chức vào đầu tháng 9 tại Hồng Kông, sau 150 năm cai trị của chính quyền thuộc địa Anh. Trong số 60 ghế của Hội đồng lập pháp Hồng Kông, 18 được đem ra tranh cử, 21 được chính quyền chỉ định và 21 do các đại diện xí nghiệp bầu. Trên 18 ghế được đưa ra tranh cử, phong trào "Dân Chủ Hợp nhất" do luật sư Martin Lee lãnh đạo đã chiếm 12 ghế. Bốn ghế nữa lọt vào tay những ứng cử viên độc lập. Tất cả 16 đại biểu này đều chống chính sách bảo thủ của tập đoàn lãnh đạo Bắc Kinh. Các ứng cử viên do lực địa đỡ đầu bằng những phương tiện tài chánh cũng như các biện pháp đe dọa cử tri đã hoàn toàn thất bại.

Cuộc thắng cử vẻ vang của những người chủ trương dân chủ tự do sẽ cho phép họ tăng uy tín để đòi hỏi thương thuyết lại những điều kiện rộng rãi hơn về dân chủ trong hiệp ước trao trả Hồng Kông cho Trung Quốc vào năm 1997.

Hai mươi bốn giờ sau khi kết quả bầu cử được công bố, các cơ quan truyền thông Trung Quốc vẫn không hề đá động đến biến cố này. Điều này chứng tỏ chính quyền Trung Quốc đang ở trong một tình thế "há miệng mắc quai" rất tai hại cho uy tín của họ. Đây là một trong hàng loạt những biến cố chính trị đã làm cho chính phủ Lý Bằng gặp nhiều khó khăn trên chính trường quốc tế. Gần đây thủ tướng Anh, ông John Major, trong một cuộc viếng thăm chính thức Trung Quốc đã khuyến cáo chính phủ Lý Bằng về những vi phạm nhân quyền tại Trung Quốc. Trầm trọng

hơn nữa, John Major đã làm cho chính Lý Bằng bẽ mặt vì không mời họ Lý chính thức thăm viếng Anh Quốc như ông ta mong đợi. Trước đây, thủ tướng Nhật Bản, ông Kaifu, người độc nhất đã bênh vực Trung Quốc trong hội nghị G7 tại London (giữa các nước giàu nhất thế giới), trong một cuộc viếng thăm chính thức cũng đã khuyến cáo chính quyền Trung Quốc nên mở rộng tự do dân chủ, từ bỏ chính sách đàn áp nhân quyền, hầu có thể giao hảo thân thiện với các nước văn minh tiên tiến.

Trong khi đó, về mặt chính trị nội bộ, đảng cộng sản Trung Quốc đang gặp nhiều khó khăn ngay chính trong hàng ngũ cốt cán là các tướng lãnh, các tư lệnh vùng của quân đội và các cán bộ cao cấp đảng.

Trong một phiên họp của trung ương đảng cộng sản Trung Quốc phúc trình và nhận định về những biến cố tại Liên Xô cho các cán bộ cao cấp sáng tỏ đường lối của đảng, họ chỉ được quyền nghe chứ không được quyền ghi chép. Một bằng chứng hiển nhiên là trung ương đảng nghi ngờ sự trung thành và lập trường chính trị của chính các cán bộ cao cấp.

Quân đội, sau biến cố Thiên An Môn, xuống tinh thần và không còn tin tưởng vào những vị lãnh đạo chính trị dân sự nữa. Họ là những người quân nhân chuyên nghiệp chứ không phải là những cán bộ giáo điều. Họ cho rằng sứ mệnh của quân đội không phải là thi hành những công tác đàn áp, khủng bố, lùng bắt đối lập cũng như bắt bớ du dân, trộm cướp và đi điem: những công tác đó lẽ ra phải do công an cảnh sát đảm nhận. Nhất là những công tác đó chỉ có mục đích duy nhất là củng cố chế độ độc tài và bảo vệ một thiểu số lãnh đạo gia đình trị: Dương Thượng Côn (Yang Shangkun), quốc trưởng, Yang Shaoming (con của Dương Thượng Côn), một nịnh thần của hoàng đế Đặng Tiểu Bình, đại tướng Dương Bạch Băng (Yang Baibing), em một cha khác mẹ của Dương Thượng Côn, đặc trách tổng vụ chính trị của quân đội.

Thái Lan: cường quốc quân sự tương lai tại Đông Nam Á

Theo tiết lộ của công ty Thonsom-CSF và được báo Le Monde loan tải, Thái Lan đang thương lượng để đặt mua 20 ô phòng không tối tân Crotale của Pháp với trị giá ước lượng là 1 tỷ USD. Đồng thời Thái Lan cũng đang thương lượng để đặt mua 38 chiến đấu cơ AMX, một loại máy bay chuyên dùng để tấn công bộ binh, với giá gần 800 triệu USD.

Đây là lần đầu tiên Thái Lan mua vũ khí từ các nước Châu Âu. Cho tới nay Hoa Kỳ vẫn là nước cung cấp vũ khí lớn nhất cho Thái Lan. Thái Lan đã mua thêm 12 phi cơ chiến đấu F-16 khác. Hải quân Thái Lan sắp có thêm 30 tàu chiến Corsair A7. Lục quân Thái Lan đã đặt mua 480 chiến xa M48 và M60. Thái Lan cũng đã từng mua rất nhiều vũ khí của Trung Quốc.

Với kế hoạch tăng cường quân sự này, Thái Lan sẽ trở thành cường quốc quân sự số một trong vùng, vượt xa hẳn Việt Nam. Việt Nam sau 1975 có gần 4.000 chiến xa, nhưng đại bộ phận đã hư hỏng vì không có bảo trì và có một số bị cưa ra bán sắt vụn xuất khẩu. Số chiến xa sử dụng được của Việt Nam chưa tới 500 và kém hẳn về phẩm chất vì chỉ là những chiến xa T54, PT76 hoặc M41 đã rất lỗi thời. Không quân Việt Nam hiện đã thua rất xa không quân Thái Lan và sẽ thua kém rõ rệt hơn nữa sau đợt trang

bị này. Và lại quân đội cộng sản Việt Nam chưa bao giờ mạnh về không quân cả. Cũng giống như mọi nước cộng sản, giới lãnh đạo cộng sản Việt Nam không coi trọng không quân. Phần lớn các phi cơ do Hoa Kỳ để lại Việt Nam đều bị hư hỏng.

Về quân số, bộ binh Việt Nam đông hơn Thái Lan, nhưng từ hai năm qua chính quyền cộng sản vì thiếu hụt ngân sách đã cho giải ngũ hơn nửa triệu bộ đội.

Trong một bối cảnh hòa bình như hiện nay, người ta không thấy một mối đe dọa quân sự nào cho Thái Lan cả và có thể đặt câu hỏi tại sao Thái Lan lại phung phí một tài nguyên lớn như vậy cho một sức mạnh quân sự có lẽ sẽ chẳng bao giờ dùng đến. Lý do sâu xa có lẽ phải được tìm kiếm trong phân tích địa lý chính trị của Thái Lan. Thái Lan muốn qua mặt hẳn Việt Nam để khẳng định vai trò lãnh đạo của mình trong vùng. Vào giữa lúc mà Việt Nam và Miến Điện, hai nước cùng tầm vóc với Thái Lan đang yếu đi vì vướng mắc vào các chế độ độc tài, bị thù ghét ở bên trong và bị cô lập ở bên ngoài. Hơn nữa với giải pháp hòa bình sắp tới đây cho Kampuchea, sự tăng cường sức mạnh quân sự của Thái Lan sẽ có một tầm vóc chiến lược quan trọng đối với chính quyền dân chủ Kampuchea sau này.

Lợi tức bình quân trên mỗi đầu người của Thái Lan hiện nay cao gấp 6 lần của Việt Nam.

Singapore: đối lập dân chủ cố gắng ngóc đầu dậy

Tại Singapore, trong cuộc bầu cử vào quốc hội lập pháp, tổ chức trước kỳ hạn vào ngày 31-8-1991, đảng Hành Động Nhân Dân (People's Action Party - PAP) chiếm 61% số phiếu với 77 ghế, đảng Dân Chủ (SPD) chiếm 3 ghế và đảng Lao Động (WP) chiếm được một ghế. Một kết quả như vậy là một thắng lợi về vang cho đảng PAP nếu cuộc bầu cử này xảy ra tại bất kỳ nước dân chủ nào trên thế giới, nhưng tại Singapore, nó được xem là một thất bại của đảng PAP.

Thật vậy, đây là lần đầu tiên, kể từ năm 1959, đảng PAP của cựu thủ tướng Lý Quang Diệu đã phải nhường cho đối lập đến 4 ghế. Trong cuộc bầu cử trước đây, vào năm 1988, đảng PAP đã chiếm 63,2% số phiếu và chỉ nhường cho đối lập (đảng SPD) độc nhất một ghế.

Có hai lý do giải thích thất bại này.

Trước hết, những lực đực vì tranh chấp quyền hành cá nhân của đảng cầm quyền. Cựu thủ tướng Lý Quang Diệu đã nhường cho ông Goh Chok Tong ghế thủ tướng để giữ chức quốc trưởng, nhưng vẫn nắm quyền sinh sát trong tay và không giấu là ông Goh chỉ là chọn lựa hạng hai trong vai trò thủ tướng kế vị. Tuy họ Lý không tiết lộ ai là lựa chọn thứ nhất, nhưng mọi người tại Singapore đều biết rằng ông vẫn muốn con trai mình, thiếu tướng Lý Hiền Lương, giữ chức phó thủ tướng, lên làm thủ tướng. Điều này làm ông Goh, một chuyên gia, tuy khá được lòng dân, nhưng vẫn không đủ để đạt được những thành tích về vang trong thời Lý Quang Diệu làm thủ tướng.

Về phía đối lập, tuy còn yếu, nhưng họ đã tỏ ra khôn ngoan và khiêm nhượng trong tham vọng tranh thủ nhân tâm đối với một đảng có thành tích lâu đời từ khi độc lập và đã thành công rực rỡ trong tiến trình phát triển đất nước. Họ chỉ muốn tranh thủ một phần nào trong tổng số 81 ghế phải bầu. Thái độ khiêm nhượng

này đã được sự ủng hộ của cử tri muốn có một đời sống chính trị đa đảng, nhưng vẫn muốn duy trì đa số cho đảng PAP cầm quyền, đã chứng tỏ một cách về vang khả năng quản trị đất nước.

Đời sống chính trị của Singapore nói riêng và của các nước khác tại vùng Đông Nam Á nói chung, ngoại trừ một thiểu số các nước độc tài cộng sản, bắt đầu phong phú trong tiến trình phát triển dân chủ đa nguyên.

Philippines: trưởng thành dân chủ

Ngày 17-7-1991 một thỏa ước gia hạn cho thuê căn cứ quân sự Subic trên quần đảo Luzon trong thời hạn mười năm với tiền thuê 203 triệu USD một năm đã được ký kết giữa Hoa Kỳ và Philippines. Căn cứ không quân Clark, đã bị ngọn núi lửa Pinatubo tàn phá, sẽ đóng cửa.

Thỏa ước này phải được Thượng viện hai nước chuẩn y. Riêng về phía Phi, hiến pháp qui định muốn chuẩn y, cần phải có sự chấp thuận của đa số hai phần ba tổng số 23 thượng nghị sĩ của Thượng Viện Phi. Vào đầu tháng 9-1991, 11 thượng nghị sĩ, trong số có người anh rể của tổng thống Aquino, đã cho biết sẽ biểu quyết chống lại thỏa ước này. Các thượng nghị sĩ này chống đối hoặc vì tự ái quốc gia hoặc vì cho rằng giá cho thuê quá thấp.

Trong khi đó tổng thống Aquino, quân đội và phần đông dân chúng vẫn muốn duy trì sự hiện diện quân sự Mỹ: tổng thống Aquino, vì muốn có tài chính để phát triển đất nước, quân đội vì muốn có đồng minh trong công cuộc bình định các vùng hẻo lánh vẫn còn bị lực lượng quân sự của cộng sản Phi quấy phá. Dân chúng, phần đông theo đạo thiên chúa, vẫn còn cảm tình với nước Mỹ, sau 45 năm được Hoa Kỳ trao trả độc lập. Ngoài ra, sự hiện diện của lính Mỹ là một nguồn lợi kinh tế đáng kể cho dân chúng quanh vùng. Nhất là đó là một vùng nghèo đói và trầm trọng hơn nữa đã bị ngọn núi lửa Pinatubo tàn phá.

Dựa vào những dữ kiện trên, tổng thống Aquino đã muốn dùng "quyền lực nhân dân" để làm thượng viện thay đổi thái độ. Chính bà đã dẫn đầu một cuộc biểu tình trước Thượng viện vào ngày 10-9 đòi các thượng nghị sĩ chuẩn y thỏa ước.

Nhưng ngày 16-9-1991, thượng viện Phi đã bỏ phiếu chống thỏa ước với 12 phiếu chống, 11 phiếu thuận.

Bà Aquino không chịu bỏ cuộc và quyết định tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý về vấn đề này. Muốn cuộc trưng cầu dân ý hợp hiến, cần phải hội đủ ba triệu chữ ký ủng hộ, nghĩa là 10% tổng số cử tri toàn quốc.

Nhưng cuối cùng, hành pháp và lập pháp đã đi đến một thỏa thuận. Sẽ không có trưng cầu dân ý, một biện pháp sẽ gây rất nhiều tốn kém cho ngân quỹ quốc gia và chắc chắn sẽ gây nhiều xáo trộn trong đời sống chính trị vì những đụng độ có thể xảy ra giữa hai phe chống và không chống thỏa ước. Căn cứ Subic sẽ được triệt thoái từ từ với những bồi thường thỏa đáng trong những năm còn hiện diện.

Quyền lợi quốc gia và ổn định chính trị được duy trì. Một trình độ trưởng thành dân chủ đáng làm mẫu mực cho các nước láng giềng mà các nhà lãnh đạo vẫn như mù, như điếc, bám sát quyền hành vì đặc quyền, đặc lợi cá nhân.

Miến Điện: một nước độc tài bất hảo khác trong quỹ đạo Bắc Kinh

Ngày 18-9-1991, chính phủ độc tài quân phiệt Miến Điện tổ chức sinh nhật ba năm cướp chính quyền trong một bầu không khí đàn áp trong nước, cô lập và bị kết án trên trường quốc tế.

Đầu tháng 9, ông Javier Perez de Cuellar, tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, yêu cầu nhà cầm quyền Miến trả tự do cho bà Aung San Suu Kyi, nhân vật chính của đối lập, bị quản thúc tại tư gia từ ngày 20-7-1989. Tổng thống Tiệp, ông Vaclav Havel, đề nghị trao giải Nobel Hòa Bình cho bà Suu Kyi, với lý do bà đã "tượng trưng cho một phong trào rộng lớn tranh đấu cho tự do và nhân quyền". Tháng 7 vừa qua, quốc hội Âu Châu, họp tại Strasbourg, vô cùng công phẫn và đã kết án chính phủ quân phiệt Miến về những vi phạm nhân quyền càng ngày càng trầm trọng tại xứ này. Hoa Kỳ cũng đã yêu cầu các nước ASEAN đề ra những biện pháp chống lại chế độ Rangoon (Ngưỡng Quang).

Về mặt nội bộ, chính quyền quân phiệt đã thi hành một chính sách đàn áp toàn diện vô cùng thô bạo.

Sau khi Liên Minh Quốc Gia Dân Chủ do bà Suu Kyi lãnh đạo đã chiếm 392 ghế trên 485, trong cuộc bầu cử quốc hội vào ngày 27-5-1990, nhóm quân phiệt đã cầm tù hầu hết các dân biểu đối lập và không chịu trao quyền cho chính phủ dân sự do dân bầu. Các dân biểu đối lập chưa bị bắt đã phải trốn vào rừng và lập chính phủ liên hiệp kháng chiến.

Để đối phó, nhóm quân phiệt đã phát động một phong trào bài ngoại với mục đích hạ bệ uy tín bà Suu Kyi (có chồng là người Anh). Họ tấn công Phật giáo, được coi như là quốc giáo tại Miến, bắt bỏ tù hàng trăm vị thượng tọa lãnh đạo giáo hội Phật giáo. Giới thương gia cũng bị tố cáo đã cấu kết với kẻ thù ngoại bang và bị kết án là thủ phạm đã làm vật giá leo thang, hậu quả của chính sách kinh tế bế tắc của chính quyền quân phiệt. Ngón đòn cuối cùng họ đưa ra là phong trào "con tố cha, vợ tố chồng" được phát động mạnh mẽ trong giới công chức, để phát hiện những kẻ thù của chế độ.

Trong hoàn cảnh bế tắc và cô lập hoàn toàn đó, nhóm quân phiệt đã đi thần phục Trung Quốc tìm chỗ dựa. Tướng Saw Mang, lãnh đạo nhóm quân phiệt, đã ký kết nhiều hiệp ước cộng tác với Trung Quốc. Từ đầu năm 1990, Trung quốc đã cung cấp cho Miến Điện quân nhu, vũ khí, trị giá khoảng 1,3 tỷ USD. Tại biên giới hai nước, những cuộc buôn bán, trao đổi hàng hóa đã vô cùng sinh động.

Ngày hôm nay, Trung Quốc xem như là trung tâm cấu kết của gian nhân hiệp đảng: Fidel Castro, Kim Nhật Thành, Saw Mang, Đỗ Mười, Võ Văn Kiệt.

Cuba: nạn nhân của cuộc đảo chánh hụt tại Liên Xô

Ngày 11-9-1991, tổng thống Gorbachev tuyên bố rút 3.000 quân Liên Xô ra khỏi Cuba. Đây là biểu hiện rõ ràng của chính sách bỏ rơi Cuba về mọi mặt của chính quyền Liên Xô sau cuộc đảo chánh hụt vừa qua.

Hậu quả trầm trọng của những biện pháp này đã làm cho Cuba càng ngày càng điêu đứng. Chính quyền Cuba đã phải đưa ra những chương trình khắc khổ "thắt lưng buộc bụng" hầu có thể đối phó với tương lai đen tối đang đe dọa nhân dân Cuba về mặt kinh tế. Tương lai đó là Liên Xô sẽ không tiếp tế một giọt dầu,

một gram lương thực, một sản phẩm công nghệ cũng như đồ phụ tùng nào nữa.

Nhân dân Cuba đã được chính quyền cho biết là dầu hỏa sẽ bị cấm dùng trong những nhu cầu cá nhân, điện sẽ bị cúp dài dài, các bình khí đốt sẽ bị hạn chế. Các hãng xưởng bắt đầu phải dùng than gỗ thay dầu hỏa. Dân chúng phải di chuyển bằng xe đạp nhập cảng từ Trung Quốc và bò sẽ thay thế máy cày trong các công việc đồng áng. Nhiều dự án chế điện bằng gió đã được nghiên cứu. Các công chức phải bỏ sở để về thôn quê lao động sản xuất thực phẩm và nông phẩm.

Ngoài ra, theo sự ước tính của Moskva, bắt đầu từ năm 1995, Cuba phải trả tức khắc cho Liên Xô một số nợ vào khoảng 15,5 tỷ rúp (khoảng 6 tỷ USD). Lệnh cấm vận mà Hoa Kỳ ban bố vào năm 1961 vẫn còn duy trì cho tới ngày nay càng làm cho Cuba ngày thêm khốn quẫn. Một hậu quả của lệnh này là Cuba đã không còn buôn bán gì được với các nước khác, tuy rằng chính quyền đã làm nhiều cố gắng tìm kiếm khách hàng, nhất là tại các nước Châu Mỹ la-tinh. Cho đến ngày hôm nay, khách hàng chính của họ là Trung Quốc. Cuba đã bắt buộc đi vào con đường buôn ma túy để kiếm ngoại tệ. Chính Fidel Castro đã bị tố cáo có những liên hệ với các tên trùm buôn lậu ma túy Nam Mỹ, như Pablo Escobar (Colombia) và nhà độc tài Manuel Noriega (Panama), đang bị tòa án Hoa Kỳ xét xử tại Miami. Tướng Arnaldo Ochoa, một viên tướng được lòng dân nhất của Cuba, cựu thành viên trung ương đảng cộng sản Cuba, cựu tổng tư lệnh lực lượng viễn chinh Cuba tại Angola đã nhúng tay vào những vụ buôn ma túy.

Về mặt chính trị, đối lập trong nước cũng như ngoài nước càng ngày càng mạnh. Tại La Havane, ngày 5-9-1991, tám đoàn thể chính trị đối lập "bất hợp pháp" có khuynh hướng dân chủ xã hội, tự do và dân chủ thiên chúa giáo đã kết hợp thành một lực lượng lấy tên là "Hòa Hợp Dân Chủ Cuba" (Concertation Democratique de Cuba gọi tắt là CDC). Ông Elizardo Sanchez Santa Cruz, một thành viên nổi nhất của tổ chức, tuyên bố đây là một tổ chức tự trị, độc lập với các chính phủ và sáng kiến chính trị ngoại quốc, có mục tiêu tranh đấu cho hòa bình, hòa giải hòa hợp dân tộc và dân chủ tự do để đưa tổ quốc ra khỏi những thảm họa đen tối sắp xảy ra.

Chính tổng thống Hoa Kỳ, George Bush, gần đây đã tuyên bố là chế độ cộng sản Cuba đã đi vào tử lộ và sẽ sụp đổ trong một ngày rất gần. Một lời cảnh cáo có giá trị cho tất cả bốn nước độc tài cộng sản, trong đó phải kể đến Việt Nam.

Hà Nội có gia tăng buôn bán với các nước ASEAN

Chiều ngày 28-8-1991, tại nhà khách chính phủ, ông Nguyễn Khánh, phó thủ tướng chính quyền cộng sản Việt Nam đã mở tiệc khoản đãi các vị khách từ sáu nước ASEAN (Indonesia, Brunei, Singapore, Philippines, Mã Lai, Thái Lan) đến Hà Nội dự hội thảo về hợp tác giữa khối ASEAN và Việt Nam. Cuộc hội thảo được tổ chức rất trọng trọng này đã chỉ lôi kéo được các "ngài" khách (chữ ngài là của Thông Tấn Xã Việt nam) với cấp bậc rất thấp. Không một viên chức chính quyền hay một giám đốc công ty nào bỏ thì giờ tới tham dự cả. Thứ trưởng thứ nhất bộ ngoại giao Đinh Nho Liêm đã đại diện cho chính quyền Hà Nội, cùng với giáo sư Đặng Xuân Kỳ, viện trưởng Viện Khoa Học Xã Hội Việt

Nam. Ông Kỳ là con của ông Trương Chinh, được biết tới như là một người có tinh thần tiến bộ và mới được vào ban chấp hành trung ương đảng cộng sản Việt Nam.

Theo các số liệu được công bố trong các phát biểu, giao thương của Việt Nam với các nước ASEAN đã tăng nhiều trong 5 năm qua: tăng gấp 12 lần với Thái Lan, tăng 3-4 lần với Philippines, tăng 3 lần với Mã Lai, tăng 2 lần với Indonesia và tăng 50% với Singapore. Những con số này tuy có vẻ quan trọng nhưng không có nghĩa là giao thương của Việt Nam với ASEAN đã đạt tới mức độ cao vì cách đây 5 năm quan hệ thương mại của Việt Nam và các nước ASEAN hầu như không đáng kể.

Rải truyền đơn trong ngày 2-9

Đã có rải truyền đơn chống đối chế độ tại Hà Nội trong cuộc mít-tinh nhân ngày 2-9 để kỷ niệm Cách Mạng Tháng Tám và quốc khánh chế độ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Nội dung truyền đơn đòi dân chủ đa nguyên và đòi lật đổ chế độ cộng sản.

Bản truyền đơn không ký tên tổ chức nào cả. Đây là lần đầu tiên một truyền đơn chống chế độ đã được rải với một số lượng khá lớn, ngay trong buổi lễ lớn nhất của chế độ cộng sản Việt Nam và ngay tại thủ đô Hà Nội. Tin này đã được kiểm chứng và được nhiều cơ quan thông tấn tại phương Tây, trong đó có đài BBC và đài RFI, loan đi.

Nhiều người cho rằng truyền đơn này xuất phát từ những anh em từng đi lao động tại Liên Xô và Đông Âu. Các anh em này đã chứng kiến sự sụp đổ của phong trào cộng sản và về nước với rất nhiều ước vọng dân chủ. Họ đang là một quan tâm lớn cho chế độ cộng sản, nhiều tổ chức của những anh em này đã và đang bí mật hoạt động.

Đảng Xã Hội Dân Chủ Việt Nam (SPV) là một trong những tổ chức này. Ban đại diện của Đảng tại hải ngoại cho hay là một số báo Tia Sáng bí mật đã được ấn hành và phổ biến ở trong nước. Tia Sáng cũng là tên của tờ báo phát hành tại Đức được dùng làm cơ quan ngôn luận hải ngoại của Đảng Xã Hội Dân Chủ Việt Nam.

Cảng Cần Thơ tăng hoạt động

Trọng lượng kinh tế của miền Tây Nam phần càng ngày càng tăng khiến cho cảng Cần Thơ càng ngày càng trở thành quan trọng. Một trong những vai trò chiến lược của cảng Cần Thơ là tập trung lúa gạo tại miền Tây và chuyên chở ra miền Bắc.

Những năm gần đây nhiều tàu bè nước ngoài như Đài Loan, Hồng Kông, Singapore, Thái Lan đã bắt đầu ra vào Cần Thơ. Nhưng vì lòng sông cạn và nhiều cồn, trang bị kém nên mức độ hoạt động vẫn yếu và sự an toàn không mấy bảo đảm. Đã có hai tàu buôn, một của Việt Nam và một của nước ngoài bị chìm ở ngay cửa biển Hậu Giang. Từ một năm qua cửa Định An đã được khơi vét và cảng Cần Thơ đã được xây dựng và trang bị lại. Hiện nay cảng Cần Thơ có thể tiếp nhận những con tàu trọng tải 50.000 tấn một cách tương đối an toàn.

Cảng Cần Thơ hiện có 3.200 m² vùng nhà kho, 142 mét cầu cảng, và một xưởng cơ khí. Cảng được trang bị 6 máy kéo, 8 rơ-moóc, một tàu kéo 800 mã lực và 2 sà-lan mỗi cái 500 tấn. Về

TIN TỨC...THỜI SỰ... TIN TỨC...

tiện nghi, cảng có một cột ăng-ten cao 30 m, có phương tiện thông tin có thể liên lạc được khắp vùng Đông Nam Á, và một hệ thống nước ngọt có thể cung cấp 20 m³ mỗi ngày.

Trong số 147 nhân viên của cảng mà quá 1/3 là đảng viên cộng sản, có 15 kỹ sư.

Ở đâu bia uống rẻ nhất?

Công ty sản xuất bia và dịch vụ xuất nhập khẩu tiểu thủ công nghiệp Vũng Tàu có tên gọi tắt (!) là SINHANCO là một công ty của Ủy Ban Nhân Dân Đặc Khu Vũng Tàu - Côn Đảo. Ngày 5-5-1991, SINHANCO đã nhập từ Singapore về 10.000 thùng bia Heineken với trị giá chỉ có 52.000 USD. Tính ra chỉ có 5 USD một thùng 12 lon bia. Thật không có nơi nào có giá rẻ vậy.

Lý do giản dị là công ty đã không khai giá thực để có thể mua thật nhiều bia ngoại quốc trong khuôn khổ hạn ngạch 300.000 USD mà công ty được phép.

Hạn ngạch nhập khẩu (thường gọi là cô-ta từ chữ quota) là một của quý mà người ta giành giật một cách hỗn loạn. Nạn buôn bán cô-ta đã được báo chí phanh phui nhiều lần với tất cả những tệ nạn hối lộ, lường gạt v.v...

Kỹ thuật trốn thuế, gian lận lên rất cao. Vụ SINHANCO trên đây chỉ là một thí dụ về kỹ thuật sử dụng tới đa hạn ngạch được cấp. Gian lận cô-ta đang trở thành một môn thể thao quốc gia cho mọi công ty và lái buôn, kể cả công ty 100% quốc doanh như SINHANCO. Đây là một mảnh lời để buôn lậu hợp pháp do chính các công ty của nhà nước làm trong khi chính nhà nước lại đang kêu gọi chống buôn lậu.

Tình trạng buôn lậu hợp pháp này xuất phát từ chủ trương của nhà nước cộng sản cho nhập cảng "ưu tiên" một số mặt hàng tiêu dùng để "bán lẻ cho du khách có ngoại tệ".

Công ty SINHANCO đã mua về 5.000 máy ảnh để "bán lẻ" cho dân chúng đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo. Thực ra, theo báo Nhân Dân Chủ Nhật, công ty SINHANCO đã bán sỉ lại cho các công ty tại Sài Gòn, và đã chỉ lợi dụng cô-ta được cấp phát để kiếm lời. Bài báo viết thêm là không có một lon bia nào trong số 10.000 thùng bia được đem bán để thu ngoại tệ cả, mà cuối cùng được đem bán chợ trời mà thôi.

Một bản án báo chí để đời

Tòa án Los Angeles ngày 6-9-1991 đã tuyên phán tuần báo Việt Nam Tự Do mà ông Nguyễn Đức Phúc Khôi là chủ nhiệm phải bồi thường cho nguyên cáo là bác sĩ Nguyễn Xuân Quang tổng cộng 16,8 triệu đô-la. Tuần báo Việt Nam Tự Do đã bị khởi tố vì đã đăng những bài phỉ báng bác sĩ Nguyễn Xuân Quang.

Bản án này đã làm chán động dư luận báo chí Việt ngữ ở California. Nhiều chủ báo khác đã lên tiếng bình luận biến cố báo chí ấy và cho rằng giới báo chí Việt ngữ ở ngoài nước đã nhận được một bài học đắt giá nhưng bỏ ỉch. Từ nay trở đi báo chí ở đây sẽ phải thận trọng hơn để chấm dứt lối viết "giật gân" và "chửi bới", dùng những lời lẽ tục tằn, xô xiển, bịa đặt tin tức và sự kiện, thô bạo xâm phạm đời tư và phẩm giá của người bị đả kích. Mặt khác họ cũng nhận định là báo chí còn cần phải "chuyên nghiệp" hơn, phải "biết rõ để tuân theo pháp luật" và nhất là phải từ bỏ việc dùng báo chí như một khí giới để dọa nạt, tống uần.

Những tệ nạn này trước đây cũng đã bị nhiều nguồn dư luận đúng đắn trong giới cầm bút Việt Nam chỉ trích. Nhưng bút chũa nhà không thiêng. Và chẳng một số buôn văn bán chữ cứ mượn chiêu bài "chống cộng" để làm yếu làm quái khiến sinh hoạt văn hóa người Việt ở ngoài nước bị ô nhiễm, phải trái lẫn lộn, đen trắng đảo điên.

Bản án tòa thượng thẩm Los Angeles trong vụ Việt Nam Tự Do chống Nguyễn Xuân Quang với số tiền phạt bồi thường quá lớn đối với người Việt đã có tác dụng răn đe nghiêm khắc những người làm báo thiếu đức lý nghề nghiệp. Với những người này, đó là một "bản án để đời".

Hòa Đồng Dân Tộc

Một nhóm trí thức Việt Nam tại Mỹ đang ráo riết vận động cho một đại hội thành lập một tổ chức lấy tên là Hòa Đồng Dân Tộc. Thông Luận được biết hai ông Trần Quang Thuận và Hà Thế Ruyet là hai khuôn mặt tích cực trong cuộc vận động chính trị này.

Hòa Đồng Dân Tộc chủ trương tranh đấu cho một thể chế dân chủ đa nguyên bằng phương thức bất bạo động. Để tạo sức mạnh tổng hợp của toàn dân, Hòa Đồng Dân Tộc chủ trương phải hóa giải mọi nghi kỵ, hận thù và chia rẽ do quá khứ để lại.

Hòa Đồng Dân Tộc tự coi là một vận động chính trị thoáng, mở cửa cho mọi tổ chức và cá nhân không chấp nhận chế độ cộng sản, không phân biệt "địa phương, sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp hay quá khứ, khuynh hướng chính trị, tả phải và hữu phải".

Hòa Đồng Dân Tộc đưa ra một cương lĩnh chính trị dài 21 trang đánh máy trình bày lý do tại sao nên tranh đấu bằng đường lối bất bạo động, tại sao cần hóa giải hận thù. Bản cương lĩnh cũng phân tích lập trường dân chủ đa nguyên trên hai khía cạnh: học thuyết chính trị và lịch sử. Bản cương lĩnh coi tranh thủ nhân quyền là bước đầu của cuộc vận động lịch sử.

Để tái thiết đất nước, bản cương lĩnh nhận định trước hết là phải khắc phục những tiêu sản tinh thần và vật chất do chế độ cộng sản Việt Nam để lại và phải có một kế hoạch tái thiết hoàn chỉnh. Kế hoạch tái thiết này phải có một đường lối chung và những phương án riêng cho từng ngành, từng lãnh vực trong tinh thần của một nền kinh tế thị trường. Theo cương lĩnh cần phải có một nền tảng kinh tế chắc chắn và lành mạnh để lôi kéo những đầu tư thực sự có ỉch. Cải tổ kinh tế mà không cải tổ chính trị chỉ đưa tới những đầu tư hời hợt, kiếm lời ngắn hạn mà không đem lại sự tiến bộ kinh tế mong muốn.

Di xa hơn những nhận định chính trị, bản cương lĩnh chủ trương chế độ dân chủ đa nguyên tương lai của Việt Nam phải thực hiện được sự "hài hòa giữa con người với nhau, giữa người và xã hội, giữa người và trời đất". Đó là chủ trương XÂY DỰNG CON NGƯỜI TOÀN DIỆN.

Nhóm khởi xướng Hòa Đồng Dân Tộc sẽ tiến hành vận động theo bốn giai đoạn: trước hết vận động để đường lối Hòa Đồng Dân Tộc được chấp nhận, tiếp theo sẽ triệu tập một Đại Hội Thành Lập, kế đến là thành lập những cơ cấu cho tổ chức, sau đó hoạt động để thực hiện những công tác mà Hòa Đồng Dân Tộc đã đề ra.

Lời kết của cương lĩnh nhận định rằng dân chủ là tương lai tất yếu của Việt Nam. Nếu ban lãnh đạo cộng sản không chịu thay

THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ...

đổi là họ đã tuyên chiến với tổ quốc và nhân dân Việt Nam, trong trường hợp đó toàn dân Việt Nam phải kết hợp lại để nhận lời thách thức đó.

Thông Luận hoan nghênh và ủng hộ cuộc vận động Hòa Đồng Dân Tộc.

Ông Nguyễn Văn Thiệu lập tổ chức

Dân Chủ, Công Bằng, Tiến Bộ là phương châm của một tổ chức với cái tên khá dài "Tổ Chức Vận Động Yểm Trợ Dân Chủ Và Tái Thiết Việt Nam" (TCVDYTCVTTVN) do cựu tổng thống Việt Nam Cộng Hòa chính thức thành lập và lãnh đạo. Tổ chức đã ra mắt ngày 18-8-1991 tại San José (Hoa Kỳ) với một bản tuyên ngôn và một bản cương lĩnh chính trị.

TCVDYTCVTTVN kêu gọi đồng bào, nhất là đồng bào hải ngoại kết hợp để gây áp lực buộc "nhà cầm quyền Việt Nam" chấp nhận dân chủ hóa đất nước. Tổ chức mong được "hợp tác với các phong trào Việt Nam yêu nước để sớm giải phóng quê hương..."

Cương lĩnh chính trị của tổ chức đòi hỏi "nhà nước Việt Nam" đình chỉ thi hành hiến pháp 1980, thành lập Hội Đồng Quốc Gia Tối Cao, tổ chức bầu cử quốc hội lập hiến. Trong thời gian chờ đợi tổng tuyển cử, tổ chức đòi hỏi "nhà nước Việt Nam" trả tự do cho các chính trị phạm, tôn trọng các quyền tự do căn bản.

Theo các thân hữu Thông Luận tại Mỹ, sự ra mắt của tổ chức tại San José đã rất kín đáo và không gây tiếng vang khích lệ nào. Trong buổi lễ ra mắt, cựu tổng thống Nguyễn Văn Thiệu nhắc lại là ông không có tham vọng tranh giành ngôi vị lãnh đạo mà chỉ mong được ngồi chung với các đoàn thể cùng lập trường. Cho tới nay chưa thấy tổ chức nào lên tiếng muốn ngồi chung với ông Thiệu cả. Một số người đã từng hợp tác với ông Thiệu trước đây vài năm khi ông bắt đầu vận động cho hay là họ không hưởng ứng tổ chức mới thành lập của ông Thiệu. Điều thể hiện rõ rệt qua hai bản Tuyên Ngôn và Cương Lĩnh của TCVDYTCVTTVN là ông Thiệu đã không được sự hợp tác của những người sử dụng thông thạo tiếng Việt.

Tổng phản công chính trị để dứt điểm với cộng sản

Đáp lời mời của Phòng Thông Tin Văn Hóa Việt Nam tại Stuttgart, ông Trần Thanh Hiệp đã thuyết trình dẫn nhập tại hai cuộc hội thảo chính trị được tổ chức ở Stuttgart (thứ bảy 21-9-1991) và ở Munchen (chủ nhật 22-9-1991), hai thành phố của nước Đức.

Trước một cử tọa gồm đủ các xu hướng tranh đấu, ông Hiệp đã thuyết trình "Đã đến lúc dứt điểm với cộng sản để chấp nhận thách thức của lịch sử". Ông Hiệp khai triển ba ý kiến cốt trụ. 1- Cộng sản đã thảm bại trước Tự Do trên khắp thế giới nhưng ở Việt Nam ai đang thắng ai và ai sẽ thắng ai? 2- Hãy đi vào lịch sử để chấp nhận thách thức lịch sử. 3- Một chương trình hành động cụ thể và ngắn hạn tạo điều kiện cơ bản tổng phản công chính trị dứt điểm với chuyên chính vô sản ở Việt Nam để đặt nền móng cho một nền dân chủ tự do đa nguyên đa đảng.

Theo diễn giả, cuộc chính lý thất bại 19-8-1991 của phe cộng

sản bảo thủ Liên Xô kéo theo sự giải thể của đảng cộng sản Liên Xô là một sự sụp đổ của cộng sản có tính chất địa chấn long trời lở đất, ảnh hưởng sâu rộng chẳng những đến tất cả các đảng cộng sản mà còn đến cả tà phái trên khắp thế giới. Tình hình chung trên thế giới là sự chiến thắng của Tự Do trước Cộng Sản.

Tuy nhiên không thể ngồi yên mà đợi chiến thắng vì chiến thắng ấy chính là một thách thức của lịch sử và phải đi vào lịch sử để chấp nhận thách thức của lịch sử. Ông Trần Thanh Hiệp đã chỉ trích các tác phong "đứng bên lề lịch sử" để tranh đấu tượng trưng, trình diễn (bác loa chiến tranh tâm lý, kêu gọi chiêu hồi, cầm ranh quốc cộng, cầm cờ quốc gia, hô khẩu hiệu v.v...). Đó là những hình thức tranh đấu cũ, án binh bất động từ hơn mười lăm năm qua, đã đóng băng không còn thích hợp nữa. Hình thái tranh đấu hiện nay là phải xuất quân, đưa đại quân dân tộc trực diện với hơn một triệu đảng viên cộng sản để vận động xã hội chuyển hoá chuyên chính cực quyền toàn trị thành dân chủ đa nguyên. Không mở ra được một trận chiến mới như vậy thì không thể dứt điểm được với cộng sản ở Việt Nam.

Ông Trần Thanh Hiệp đề ra một chương trình hành động mà ông nhấn mạnh ở hai đặc tính "cụ thể" và "ngắn hạn". Ông nói rằng trong gia tốc của lịch sử hiện nay dùng nên tính chuyển "chiến tranh lâu dài" sao chép chiến lược cộng sản "hai phe, ba giai đoạn, bốn mâu thuẫn v.v...". Nếu không sẽ bị những biến chuyển mới đảo lộn tất cả trong khi vẫn còn chưa bắt đầu được một giai đoạn nào trong cuộc kháng chiến lâu dài với cộng sản!

Chương trình đáng trừu tượng hiện nay là một cuộc Tổng phản công chính trị ở cả trong lẫn ngoài nước. Nó sẽ chia làm 3 giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất, từ 3 tới 6 tháng để "chuẩn bị". Giai đoạn thứ hai từ 18 tháng đến 36 tháng để "phản công" trực diện tranh đấu với bảo thủ cộng sản trên mọi lãnh vực ở trong nước, ở ngoài nước. Giai đoạn thứ ba là "dứt điểm" với chuyên chính để đặt nền móng cho một nền dân chủ tự do, đa nguyên đa đảng.

Để chinh đốn hàng ngũ, người Việt ở ngoài nước phải chấm dứt ngay cuộc sinh hoạt tranh đấu hỗn loạn hiện nay ở hải ngoại như trong một "quán trọ Y Pha Nho". Chấm dứt trước hết mọi lạm dụng danh nghĩa, mọi mưu tính "cất lên ăn trùm" bằng những danh xưng lạm phát như liên minh toàn dân, liên hiệp quốc dân, tổng liên hội v.v... Ngoài ra những nhân vật lãnh đạo Việt Nam Cộng Hòa đã thất bại năm 1975 nay đừng trở lại vị trí lãnh đạo nếu không được tấn phong trở lại. Đó là công bằng lịch sử. Sau hết các thế hệ mới từ thập niên 70 trở đi phải được hội nhập vào lực lượng tranh đấu hiện nay.

Khi hàng ngũ đã chỉnh tề (trong vòng từ 3 tới 6 tháng) sẽ bắt đầu phản công chính trị trên khắp các mặt trận văn hóa, chính trị để lung và diệt hết mọi luận điệu gian dối của nhóm cộng sản bảo thủ. Cuộc phản công này sẽ dùng những tư duy mới về chính trị dân chủ, về pháp luật để đánh bại hết mọi đồn lụy ý hệ cộng sản, mọi gian dối lịch sử, mọi huyền thoại cộng sản đồng thời chính thống hóa cuộc vận động cải tạo xã hội Việt Nam từ độc tài lạc hậu tiến lên dân chủ tiến bộ. Mặt khác còn phải đề ra một dự án tổ chức xã hội tương lai với đầy đủ kế hoạch xây dựng.

Tiếp theo là phần thảo luận dưới sự điều khiển của ông Vũ Ngọc Yên. Có thể nói phần thảo luận mới là phần thành công của cuộc hội thảo ở Stuttgart cũng như ở Munchen. Mặc dầu ai cũng biết rằng ông Trần Thanh Hiệp ở trong nhóm Thông Luận, là người đã bênh vực lập trường hòa giải hòa hợp dân tộc, nhưng việc trao đổi ý kiến đã diễn ra trong một bầu không khí hòa nhã,

thần mắt.

Đặc biệt có hai cựu sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa cấp tá thuộc ngành chiến tranh tâm lý, có mặt trong buổi hội thảo ở Stuttgart đã thẳng thắn và cảm động với ông Trần Thanh Hiệp rằng cách đây mấy năm, họ rất bất mãn khi thấy ông và một số người khác nêu lên lập trường hòa giải hòa hợp dân tộc. Nhưng nay thì mọi người đã hiểu rõ đó là con đường tất yếu nên rất cảm phục ông và bạn bè đã can đảm chịu đựng và đi tới. Cuộc hội thảo này đã khiến cho họ rất xúc động. Một con đường mới đã mở ra trong tâm tư họ và chắc cũng ở cả mọi người trong hội trường.

Nguyễn Gia Kiểng trên đài RFI: Vạn Lý Trường Thành sụp đổ

Trong chương trình "Khách Mời Ngày Chủ Nhật" ngày 1-9-1991, ông Nguyễn Gia Kiểng đã được đài RFI mời bình luận những biến cố quan trọng trên thế-giới trong tháng 8. Ông Kiểng đã nhận định rằng hai biến cố quan trọng nhất là cuộc đảo chánh hụt tại Liên Xô và giải pháp hòa bình tại Kampuchea.

Về Liên Xô, ông Kiểng nói rằng cuộc đảo chánh thất bại đã đưa đến cái chết bi đát của đảng cộng sản Liên Xô và sẽ có tác động quyết định trên tâm lý của các đảng viên đảng cộng sản Việt Nam. Biến cố này khiến ta có thể rút ra ba nhận định:

Nhận định thứ nhất là phong trào cộng sản đã chết hẳn và chủ nghĩa cộng sản cũng đã chết. Con đường đi lên xã hội chủ nghĩa đã rõ ràng là con đường dẫn xuống vực thẳm. Không còn ai có quyền nghi ngờ gì về điểm này nữa.

Nhận định thứ hai là các lực lượng cộng sản bảo thủ không đáng ngại như người ta tưởng. Những thành phần cộng sản thủ cựu là một chủng loại đã tới cuối tiến trình đảo thải và không thể có phản ứng đáng kể nào. Điều này từ nay sẽ gây lập luận của những ai cho rằng Việt Nam phải thay đổi từ từ để tránh phản ứng mạnh của phe bảo thủ. Những người cộng sản Việt Nam tự coi là tiến bộ và coi mở phải làm mạnh nếu họ thật sự là tiến bộ bởi vì họ không còn lý do để do dự.

Nhận định thứ ba là những người cộng sản dù ở cương vị nào, nếu thực sự hướng về dân chủ cũng sẽ có một chỗ đứng vinh quang. Trường hợp Boris Yeltsin rất đáng để mọi người suy nghĩ. Boris Yeltsin không phải là một người xuất thân từ hàng ngũ chống cộng. Ông ta là đảng viên và là đảng viên rất cao cấp của đảng cộng sản Liên Xô, thành viên bộ chính trị.

Về giải pháp Kampuchea, ông Kiểng nói rằng sẽ không có một thứ "giải pháp màu hồng" như ngoại trưởng Hoa Kỳ James Baker từng lo ngại. Kampuchea sẽ là một chế độ kiểu Phương Tây. Giải pháp Kampuchea sẽ thay đổi hẳn những dữ kiện địa lý chính trị trong vùng và có ảnh hưởng lớn tới Việt Nam. Từ nhiều năm qua, Kampuchea và Lào đã là một bức Vạn Lý Trường Thành che chở chế độ cộng sản Việt Nam khỏi sự xâm nhập của những ảnh hưởng từ bên ngoài. Ngày nay Lào gần như đã tách khỏi ảnh hưởng của Hà Nội. Sự thiết lập tại Kampuchea một chế độ dân chủ thân Tây Phương có nghĩa là bức Vạn Lý Trường Thành đã sụp đổ. Hơn nữa, sự hiện diện tích cực của Liên Hiệp Quốc ngay sát nách Việt Nam và chỉ cách Sài Gòn 100 cây số cũng sẽ là một kích thích chưa từng có cho phong trào dân chủ đã nguyên đang trỗi dậy mạnh ở trong nước.

Ông Kiểng cũng nhấn mạnh trên một điểm: sự hiện diện của

Liên Hiệp Quốc là một bảo đảm cho sinh mạng và tài sản của gần nửa triệu đồng bào đang sinh sống tại Kampuchea. Kinh nghiệm cho thấy rằng mỗi lần thay đổi chế độ chính trị tại Kampuchea, người Việt sinh sống tại đó thường là nạn nhân của những vụ thảm sát. Nếu chính quyền cộng sản Việt Nam là một chính quyền có trách nhiệm, đáng lẽ họ phải đòi hỏi sự hiện diện của Liên Hiệp Quốc. Trái lại, điều rất nghịch lý là Hà Nội đã là chính quyền duy nhất chống lại sự hiện diện của Liên Hiệp Quốc. Sự kiện này chứng tỏ đảng cộng sản chỉ quan tâm tới sự an toàn của chế độ và bất chấp số phận của đồng bào.

Xin đừng quên Nguyễn Đan Quế

Ông Lane Kirkland, chủ tịch Tổng Liên Đoàn Lao Công Hoa Kỳ, đại diện 15 triệu đoàn viên, ngày 6-8-91 đã gửi thư mời bác sĩ Nguyễn Đan Quế, đại diện Cao Trào Nhân Bản Việt Nam sang tham dự ngày Công Nhân Đoàn Kết 31-08-91 tại Washington với tư cách là khách mời danh dự. Đảng cộng sản Việt Nam dĩ nhiên đã ngăn cản cũng như họ đã ngăn cản những thư mời khác của đại học tại Pháp, Anh và Bỉ, cũng như của hội Ân xá Quốc tế mà bác sĩ Quế là đại diện tại Việt Nam. Bác sĩ Quế hiện vẫn bị cầm tù.

Nguyễn Đan Quế là người Việt Nam đầu tiên đã công khai thách thức đảng cộng sản Việt Nam ngay tại trong nước mặc dầu đã bị lao tù trong 10 năm từ 1978 tới 1988. Ngày 11-05-90, Nguyễn Đan Quế và các thân hữu của ông đã ra một bản tuyên ngôn tại Việt Nam đòi đảng cộng sản trả lại quyền tự quyết cho dân tộc. Nguyễn Đan Quế và các đồng chí của ông đã thân nhiên chờ đợi công an cộng sản tới bắt. Họ đã bị cầm tù từ ngày 14-06-90 cho tới nay. Bên cạnh sự dũng cảm của họ, những Phan Đình Diệu, Hoàng Minh Chính, Nguyễn Khắc Viện v.v..., dù rất đáng kính trọng, cũng không thể nào sánh được.

Đừng quên Nguyễn Đan Quế, gương mặt quả cảm nhất của Việt Nam hiện nay.

Tổ chức Phục Hưng Việt Nam hội thảo chính trị

Trong chiến dịch phát động Phong Trào Vạn Động cho bầu cử Tự Do, Tổ Chức Phục Hưng Việt Nam sẽ tổ chức hội thảo chính trị tại Paris vào ngày thứ bảy 19-10-91, từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 30. Hai đề tài thảo luận là:

"Nhu cầu tranh đấu đòi bầu cử tự do cho Việt Nam" do ông Trần Quốc Bảo, chủ tịch Tổ Chức Phục Hưng Việt Nam trình bày, và

"Kinh nghiệm bầu cử tại Đông Âu" do ông Ngô Quốc Sĩ, phát ngôn nhân của tổ chức, trình bày.

Thông Luận trân trọng giới thiệu cùng độc giả và thân hữu buổi hội thảo chính trị này. Tòa soạn được Tổ Chức Phục Hưng ủy nhiệm gửi một số giấy mời cho quý vị nào muốn tham dự.

Tin ghi nhanh

Thay đổi lãnh đạo Quân đội Nhân dân

Thượng tướng Đào Đình Luyện, 64 tuổi, thứ trưởng quốc phòng, được phong tống tham mưu trưởng quân đội, thay đại

Độc giả viết

Đảng viên cộng sản Việt Nam, hãy đứng lên

Ba ngày biến cố ở Liên Xô cuối tháng 8 cần được người cộng sản đánh giá đúng mức và sau đó phải có một hành động hữu ích cho đất nước.

Không còn lý do gì để còn phân vân, ngần ngại, lưỡng lự.

Chế độ cộng sản cáo chung chính tại Liên Xô, nước đầu tiên áp đặt cộng sản và là một siêu cường.

Hơn nữa, chế độ cộng sản cáo chung dưới sự hướng dẫn của những người trước đây thuộc thành phần đại lãnh tụ cộng sản và được sự hỗ trợ của quần chúng gồm nhiều người là đảng viên cộng sản.

Người cộng sản Việt Nam có bổn phận thực hiện một cuộc cách mạng tương tự để đưa đất nước đến một chế độ dân chủ đa nguyên.

Danh từ "bổn phận" có nghĩa là chính người cộng sản Việt Nam đã áp đặt chế độ cộng sản tại Việt Nam thì ngày nay họ có bổn phận đưa ách cộng sản ra khỏi Việt Nam.

Một điều tối quan hệ là nhất quyết tránh sự "công răn cần gà nhà" như đã bao lần xảy ra trong lịch sử: Lê Chiêu Thống cầu Tàu, Gia Long cầu Pháp, người không cộng sản cầu Pháp - Mỹ, người cộng sản cầu Liên Xô - Trung Quốc.

Đặng Tiểu Bình, một Tào Tháo của Trung Cộng hiện hữu, đã nói mèo xám mèo mun cũng là mèo.

Cách mạng dân chủ Việt Nam khi xảy ra phải do người Việt Nam chủ động để khi thành công, người Việt Nam chính mình thực hiện một chế độ thích hợp cho nhân dân.

Nói thế không có nghĩa là từ chối mọi ủng hộ từ ngoài, nhưng nhất thiết người Việt Nam phải chính mình tranh đấu, chủ động, dựa vào sức mình trước. Hãy xem gương người Do Thái.

Dân chúng Moskva đã đưa ngực trần trước thiết giáp của KGB và Nomenklatura và đã thành công.

Dân chúng Việt Nam chắc chắn có can đảm đưa ngực trần nếu có những người cộng sản Việt Nam can đảm theo gương Gorbachev và Yeltsin.

Lâm Ngọc Diệp (Montréal, Canada)

Lung thành tung

Thông Luận số tháng 7+8 - 91, trang 21-22, ông Đặng Ngọc Nhạ vừa có lòng tốt giảng giải bài "thi tứ tuyệt trùng vân trùng điệu" do ông "chắp ghép", vừa sáng tạo ra một chuyện rất "mới". Ông viết:

"Câu 4 xuất xứ từ bài thi của Phan Chu Trinh, khi "lều chông" vào thi trường, đã không chịu cặm cụi vào đầu bóp trán viết bài cho trùng cách như các thí sinh khác, mà chỉ viết tám câu thi dưới đây, để lại tại chỗ thi, cốt ý cho các quan giám khảo đọc, rồi bỏ ra về; lẽ dĩ nhiên là khoa ấy Phan Chu Trinh không đỗ đạt chi cả:

Thế sự hồi đầu dĩ nhất không..."

Theo sự hiểu biết cạn hẹp của tôi thì khi làm bài thơ nói trên, Phan Châu Trinh đã đỗ phó bảng khoa thi hội 1901 rồi, chứ không phải "lều chông..." như Đặng quân nói. Khoa thi hội 1904, hai người bạn của Phan Châu Trinh là Huỳnh Thúc Kháng đỗ đầu, Trần Quý Cáp thứ hai. Sau đó, ba nhà khoa bảng đi vào Nam để khảo sát dân tình, hầu định ra đường lối cứu nước. Đến Bình Định, gặp kỳ khảo hạch khóa sinh, các vị đổi tên chung là Đào Mộng Giác dự kỳ hạch thứ nhất gồm có thơ và phú, đầu đề do các quan học vụ ra. Trần và Huỳnh làm bài phú *Lương Ngọc Danh Sơn*. Phan làm bài thơ nói trên đây đầu đề là *Chí Thành Thông Thánh*. Chuyện này rất nhiều người biết và bài thơ cũng đã có mấy người dịch. Tôi còn nhớ hai bản dịch khá tốt: một bản của Đào Trinh Nhất, một bản của Lê Ấm. Chủ yếu chỉ nói về xuất xứ bài thơ, nên tôi không đề cập đến mấy chữ dị bản (rất thông thường) và chữ *lung* đánh lầm ra chữ *tung* (không quan trọng) ở câu sáu.

N.H.T. (Paris)

Chú thích của ông N.H.T:

- Bài phú Lương Ngọc Danh Sơn có in trong quyển Thơ văn Huỳnh Thúc Kháng của Vương Đình Quang, nxb Văn Học Hà Nội 1965. Bài phú hạn vận, thế mà phó bảng Phan Võ đã dịch được theo nguyên vận! Thật tài tình!

- Trong quyển Thơ văn Phan Châu Trinh của Huỳnh Lý và Hoàng Ngọc Phách, nxb Văn Học Hà Nội 1983, có in và nói rõ xuất xứ bài Chí Thành Thông Thánh.

THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ... TIN TỨC... THỜI SỰ...

tướng Đoàn Khuê Ông này mới lên giữ ghế bộ trưởng quốc phòng trong kỳ cải tổ chính phủ vừa qua. Trung tướng Lê Khả Phiêu, phó chủ nhiệm tổng cục chính trị, thăng chức chủ nhiệm. Theo các quan sát viên, những thay đổi này nói lên quyết tâm của đảng Cộng Sản Viện Nam nắm vững quân đội về phương diện ý thức hệ. Thật vậy, sau những biến chuyển trong khối cộng sản và nhất là gần đây hơn, sau sự phá sản hoàn toàn của đảng cộng sản Liên Xô, tinh thần đảng viên đã quá lung lạc. Đảng cần nắm vững quân đội để ngăn ngừa mọi biến cố chống lại tập đoàn cai trị hiện nay.

Ngân hàng nước ngoài sẽ được hoạt động tại Việt Nam

Ngày 26-8-1991, ông Võ Văn Kiệt đã ký pháp lệnh quy định những điều kiện để các ngân hàng nước ngoài mở chi nhánh tại Việt Nam. Một trong những điều kiện mà ngoại quốc chờ đợi là số vốn tối thiểu, được quy định như sau: 15 triệu USD nếu thuộc sở hữu nước ngoài 100%, 10 triệu USD nếu có vốn của người Việt Nam. Theo những nguồn tin thông thạo thì nhà nước sẽ chấp

nhận cho phép từ 1 đến 6 ngân hàng ngoại quốc mở chi nhánh trong những ngày sắp tới, sau khi hồ sơ được Ngân Hàng Nhà Nước và Hội Đồng Nhà Nước chấp thuận. Cũng theo những nguồn tin trên, có nhiều hồ sơ đã nộp cho Hà Nội trong đó có các ngân hàng lớn của Pháp, Anh, Úc, Thái Lan, Hòa Lan...

Giới thiệu báo mới

Tòa soạn Thông Luận vừa nhận được số 1 của tờ báo mới ra đời tại Paris: báo "Tin Tức". Tin Tức xuất bản hàng tháng trong năm 1991, và qua 1992 sẽ trở thành bán nguyệt san. Nội dung gồm phần tin tức, phóng sự, và đặc biệt là phần trao phỏng gồm hí họa, tin "vịt", bài viết trào lộng. Tin Tức có 16 trang khổ tabloid (28x38 cm), gồm 8 trang tiếng Việt và 8 trang tiếng Pháp, trình bày trang nhã và rất chuyên nghiệp. Chủ nhiệm là ông Nguyễn Đình Nhân, chủ bút là bà Đặng Phương Nghi. Giá mua dài hạn là 200 F một năm, chi phiếu đề ACRI Tin Tuc, gửi về 2, rue des Anglais, BP 311, 75229 Paris Cedex 05, France.

Thông Luận xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả và thân hữu.

Sổ Tay

Có thực mới vực được đạo

Sách Trung Quốc có kể chuyện *một danh sĩ suốt đời không tầm vì sợ mất nguyên khí*; nhưng không nói rõ "nguyên khí" là cái gì? Chẳng hay nguyên khí là danh tiếng? Nguyên khí là tài năng? là nội lực? là quyền lực? mà tầm rồi có thể tiêu đi được?

Điều ta dám tạm chắc rằng: nguyên khí phải là một thứ "anh hoa" trong người: có thể là một cái gì trừu tượng và cao cả như linh hồn, hoặc biến hóa khôn lường như trí thông minh, không định nghĩa hoặc sờ mó được; hoặc cũng có khi chỉ là cái gì rất cụ thể như các thức mà cơ thể bài tiết ra.

Sự kiện "không tầm" của vị danh sĩ kia ngụ ẩn ý chí quyết liệt "muốn duy trì và bảo tồn tất cả của chim của nổi trong con người".

*

Theo Lâm Ngữ Đường thì "hạnh phúc của con người là vấn đề sinh lý" và ông quả quyết rằng quan niệm đó có tính cách tuyệt đối khoa học. Sợ đọc giả không hiểu rõ, ông giảng thêm: hạnh phúc của ta thuộc cảm giác. Các người theo chủ nghĩa tinh thần và các người theo chủ nghĩa vật chất không khi nào hiểu nhau được vì họ không nói cùng một ngôn ngữ hoặc họ dùng cùng một tiếng để chỉ hai vật khác nhau. Vậy chúng ta chớ nên để cho hạng người theo chủ nghĩa tinh thần lừa gạt mà đi nhận định rằng: chỉ có hạnh phúc về tinh thần mới thật là cao quý, thật là hạnh phúc, phải thành thật với chính mình: *Ruột ta mà hoạt động điều hòa thì ta sung sướng, không thì ta khổ sở. Sự tình chi có vậy thôi.*

Lòng ái quốc là gì? Nếu không phải là yêu những món ăn ngon mà mình được ăn hồi nhỏ. Cho nên, tất cả những sự hành hạ con người khủng khiếp nhất ở thời đại này nhằm vào sự cắt trợ cấp cho dạ dày.

*

Giữa ông danh sĩ "không tầm" vì sợ anh hoa phát tiết ra ngoài bị trôi theo giòng nước và văn sĩ họ Lâm có gì khác nhau?

Ông danh sĩ cao hơn ông Lâm một bậc: Ông Lâm xé con người ra làm hai phe: phần hồn và phần xác. Theo ông Lâm thì phần xác chi phối phần hồn: thể xác có sướng thì tâm hồn mới sướng được.

Ông danh sĩ hòa đồng thể xác và linh hồn làm một. Ông đã đặc Đạo nghĩa là đi đúng chữ Đạo trong triết lý "tạo vật huyền đồng" của Trang Tử - coi tâm hồn và các thứ mà cơ thể bài tiết ra đều cao cả như nhau: muốn bảo tồn các thứ ấy thì chớ có đụng chạm, kỳ cọ gì đến chúng cả, cứ để... y nguyên như thế, như thế... suốt đời.

*

Người mình ngày nay dường như cũng có khuynh hướng phân chia làm hai trường phái như thế: trường phái "không tầm", ngày ngày lo bảo tồn chữ Đạo ngụ trong chủ nghĩa: *chủ nghĩa* và *chính nghĩa*, một dạ giữ gìn "nguyên khí": chớ có thay đổi, kỳ cọ, rửa rảy, gì gì... mà khôn.

Còn đại loại quần chúng bình dân lại nghiêng về trường phái ông Lâm "có thực mới vực được Đạo".

Cái khổ của dân mình nằm ở chỗ này: dạ dày ngu đần, không biết lý luận, chỉ biết tiêu hóa và bài tiết - làm sao chống đối với những lý thuyết cao siêu của các chủ nghĩa hoặc những lời biện minh sáng lòa cho chính nghĩa, sở trường của các tay danh sĩ đặc Đạo, không thích tầm?

Vì thế, sự ngu độn của dạ dày vẫn bị sự cao cả của chủ nghĩa và chính nghĩa diu dắt và đờ hộ cho đến ngày nay.

Thụy Khuê

24-9-1991

Nhật san

Bài "Bồi Kiêu" của Thụy Khuê (Thông Luận số 40), trang 24, cột 1, dòng 11, có câu: "Còn kẻ sôi nổi bỗng thì khóc rống lên đến mấy tháng". Bạch chữ "đến mấy tháng" là do tòa soạn sớ ý thêm vào. Khóc sụt sùi đến mấy tháng thì còn trong khả năng của con người, chứ khóc rống lên mà đến mấy tháng thì... chỉ có đứt hơi mà chết!

Xin thành thật cáo lỗi cùng tác giả và độc giả.

Họp Thân hữu Thông Luận

Kính mời quý độc giả và thân hữu tham dự buổi họp ngày chủ nhật 13-10-91, từ 14 giờ đến 18 giờ tại Maison des Mines et des Ponts et Chaussées 270, rue Saint Jacques, Paris 5è (Métro Luxembourg). Ông Trần Minh Châm sẽ thuyết trình về đề tài "Một đề nghị cụ thể cho sinh hoạt cộng đồng". Đặc biệt lần này, chúng ta sẽ thảo luận về bối cảnh mới sau những biến cố tại Liên Xô.

THÔNG LUẬN

Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Association VietNam Fraternité, 24 Square des Cottages
91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Giá báo một năm: Âu Châu 130 FF hoặc tương đương
Nơi khác: 30 \$Mỹ, 40 \$Canada, 50 \$Úc hoặc tương đương
(nếu được, xin dùng personal check)

Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề

VIET NAM FRATERNITE (xin đừng đề Thông Luận)

Thông Luận

hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp

mọi ủng hộ tài chánh

và cảm ơn quý vị cố động để phổ biến nó